

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Đội ngũ đơn vị
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2017-2018

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT
Ngày tháng năm 2017
HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Đội ngũ đơn vị
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

MỞ ĐẦU

Quân đội nhân dân và công an nhân dân Việt Nam là bộ phận của lực lượng vũ trang nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lí của Nhà nước. Trải qua trên 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. Quân đội nhân dân và công an nhân dân, đã lập bao chiến công hiển hách, xây dựng truyền thống vẻ vang, xứng đáng là công cụ bạo lực của Đảng, Nhà nước và niềm tin tưởng của nhân dân.

Một trong những nguồn gốc tạo nên sức mạnh chiến thắng đó là vì Quân đội nhân dân và công an nhân dân là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất, kỷ luật tự giác, nghiêm minh, trên dưới đồng lòng nêu cao bản chất chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nội dung, chương trình GDQP - AN cho học sinh lớp 12, đề cập đến tổ chức; hệ thống tổ chức và chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị chính trong Quân đội nhân dân và công an nhân dân. Từ đó xây dựng cho các em ý thức trách nhiệm, tích cực góp phần tham gia xây dựng Quân đội nhân dân và công an nhân dân, nêu cao truyền thống hào hùng của Quân đội nhân dân và công an nhân dân, để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước trong giai đoạn mới. Xây dựng và bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt nam Xã Hội Chủ Nghĩa.

Phần I

Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

Hiểu được ý nghĩa của điều lệnh đội ngũ là tạo sức mạnh trong chấp hành kỉ luật, kỉ cương, trong thống nhất ý chí và hành động. nắm chắc thứ tự các bước tập hợp đội hình cơ bản của tiểu đội, trung đội.

Thực hiện thuần thục động tác đội ngũ từng người không có súng và động tác chỉ huy đội hình cơ bản của tiểu đội, trung đội bằng các khẩu lệnh.

Xây dựng ý thức trách nhiệm, chức kỉ luật của học sinh với nội dung tập luyện của các động tác đội ngũ người và đội ngũ tiểu đội, trung đội, góp phần xây dựng tác phong, nếp sống kỉ luật, kỉ cương của công dân.

B. YÊU CẦU

Nắm vững nội dung của bài, thực hành thuần thục động tác chỉ huy đơn vị.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

I. Đội ngũ tiểu đội

II. Đội ngũ trung đội

B. TRỌNG TÂM

Đội ngũ trung đội

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 2 tiết.

- Phân bố thời gian:

Tiết I. Đội ngũ tiểu đội

Tiết II. Đội ngũ trung đội

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: tập trung.

- Luyện Tập: Theo tổ

- Hội Thao: Kiểm tra theo tổ

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Ngoài sân.

VI. VẬT CHẤT BẢO ĐẢM

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn giáo án, học tập, nghiên cứu...

Phần II THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 05 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp (ngoài sân), trang phục(đồ thể dục + mang giày).
2. Phổ biến các quy định: (học tập nghiêm túc)
3. Kiểm tra bài cũ: không
4. Phổ biến ý định bài giảng:

Bài 1:

Nội Dung Tiết 1: Đội ngũ tiểu đội

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 15 PHÚT

* Lên Lớp

Thứ tự	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Tổ chức	Phương pháp	Địa điểm	Vật chất	Ký, tín hiệu
1	Tổ 1,2,3,4	Đội hình tiểu đội hàng ngang	10 phút	Lên lớp tập trung	* Giáo viên: Nêu tên đội hình. Nêu ý nghĩa Hô và phân tích khẩu lệnh Giới thiệu cách tập hợp đội hình Nêu lên những điểm cần chú ý * Học sinh: Nghe, quan sát giáo viên giới thiệu đội hình.	Sân trường	Tài liệu căn cứ biên soạn giáo án, học tập, nghiên cứu...	GV qui định. Khẩu lệnh
2	Tổ 1,2,3,4	Đội hình tiểu đội hàng dọc	5 phút	Lên lớp tập trung	* Giáo viên: Nêu tên đội hình. Nêu ý nghĩa Hô và phân tích khẩu lệnh Giới thiệu cách tập hợp đội hình Nêu lên những điểm cần chú ý * Học sinh: Nghe, quan sát giáo viên giới thiệu đội hình.	Sân trường	sách giáo khoa, sách giáo viên	GV qui định. Khẩu lệnh

* Tổ chức luyện tập

III. KẾ HOẠCH LUYỆN TẬP 15p

Buổi	Nội dung	Thời gian	Tổ chức và phương pháp	Vị trí và hướng tập	Ký tín hiệu luyện tập	Người phụ trách	Vật chất
01	Hàng dọc	10 phút	Lấy lớp học để lên lớp	Sân trường	Khẩu lệnh	Tổ trưởng Giáo viên, quản lý chung	SGK
	Hàng ngang	5 phút	Luyện tập theo tổ	Vị trí giáo viên chỉ định			

2.Hội Thao .(không có).

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

-Giải đáp thắc mắc

-Hệ thống nội dung

Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .

-Nhận xét buổi học.

-Kiểm tra vũ khí ,vật chất,học cụ ...

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Đội ngũ đơn vị

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Phần I

Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

Hiểu được ý nghĩa của điều lệnh đội ngũ là tạo sức mạnh trong chấp hành kỉ luật, kỉ cương, trong thống nhất ý chí và hành động. nắm chắc thứ tự các bước tập hợp đội hình cơ bản của tiểu đội, trung đội.

Thực hiện thuần thục động tác đội ngũ từng người không có súng và động tác chỉ huy đội hình cơ bản của tiểu đội, trung đội bằng các khẩu lệnh.

Xây dựng ý thức trách nhiệm, chức kỉ luật của học sinh với nội dung tập luyện của các động tác đội ngũ người và đội ngũ tiểu đội, trung đội, góp phần xây dựng tác phong, nếp sống kỉ luật, kỉ cương của công dân.

B. YÊU CẦU

Nắm vững nội dung của bài, thực hành thuần thục động tác chỉ huy đơn vị.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

I. Đội ngũ tiểu đội

II. Đội ngũ trung đội

B. TRỌNG TÂM

Đội ngũ trung đội

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 2 tiết.

- Phân bố thời gian:

Tiết I. Đội ngũ tiểu đội

Tiết II. Đội ngũ trung đội

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: tập trung.

- Luyện Tập: Theo tổ

- Hội Thao: Kiểm tra theo tổ

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Ngoài sân.

VI. VẬT CHẤT BẢO ĐẢM

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn giáo án, học tập, nghiên cứu...

Phần II

THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I.TỔ CHỨC GIẢNG BÀI: 05 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp (ngoài sân), trang phục(đồ thể dục + mang giày).
2. Phổ biến các quy định: (học tập nghiêm túc)
3. Kiểm tra bài cũ: Cách tập hợp đội hình tiểu đội hàng ngang
Cách tập hợp đội hình tiểu đội hàng dọc

4) Phổ biến ý định bài giảng:

Tên bài: Đội ngũ đơn vị

Nội dung: Đội ngũ trung đội

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI: 15 Phút

1 Lên lớp

Thứ tự	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Tổ chức	Phương pháp	Địa điểm	Vật chất	Ký, tín hiệu
1	Tổ 1,2,3,4	Đội hình trung đội hàng ngang	10 phút	Lên lớp tập trung	* Giáo viên: Nêu tên đội hình. Nêu ý nghĩa Hô và phân tích khẩu lệnh Giới thiệu cách tập hợp đội hình Nêu lên những điểm cần chú ý * Học sinh: Nghe, quan sát giáo viên giới thiệu đội hình.	Sân trường	Tài liệu căn cứ biên soạn giáo án, học tập, nghiên cứu...	GV qui định. Khẩu lệnh
2	Tổ 1,2,3,4	Đội hình trung đội hàng dọc	5 phút	Lên lớp tập trung	* Giáo viên: Nêu tên đội hình. Nêu ý nghĩa Hô và phân tích khẩu lệnh Giới thiệu cách tập hợp đội hình Nêu lên những điểm cần chú ý * Học sinh: Nghe, quan sát giáo viên giới thiệu đội hình.	Sân trường	sách giáo khoa, sách giáo viên	GV qui định. Khẩu lệnh

* Tổ chức luyện tập

III. KẾ HOẠCH LUYỆN TẬP 20 phút

Buổi	Nội dung	Thời gian	Tổ chức và phương pháp	Vị trí và hướng tập	Ký tín hiệu luyện tập	Người phụ trách	Vật chất
01	Hàng dọc	10 phút	Lấy lớp học để lên lớp Luyện tập theo tổ	Sân trường Vị trí giáo viên chỉ định	Khẩu lệnh	Tổ trưởng Giáo viên, quản lý chung	SGK
	Hàng ngang	5 phút					

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .
- Nhận xét buổi học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất,học cụ ...

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Một số hiểu biết về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Một số hiểu biết về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

MỞ ĐẦU

Quân đội nhân dân và công an nhân dân Việt Nam là bộ phận của lực lượng vũ trang nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Trải qua trên 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. Quân đội nhân dân và công an nhân dân, đã lập bao chiến công hiển hách, xây dựng truyền thống vẻ vang, xứng đáng là công cụ bạo lực của Đảng, Nhà nước và niềm tin tưởng của nhân dân.

Một trong những nguồn gốc tạo nên sức mạnh chiến thắng đó là vì Quân đội nhân dân và công an nhân dân là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất, kỷ luật tự giác, nghiêm minh, trên dưới đồng lòng nêu cao bản chất chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nội dung, chương trình GDQP - AN cho học sinh lớp 12, đề cập đến tổ chức; hệ thống tổ chức và chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị chính trong Quân đội nhân dân và công an nhân dân. Từ đó xây dựng cho các em ý thức trách nhiệm, tích cực góp phần tham gia xây dựng Quân đội nhân dân và công an nhân dân, nêu cao truyền thống hào hùng của Quân đội nhân dân và công an nhân dân, để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước trong giai đoạn mới. Xây dựng và bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt nam Xã Hội Chủ Nghĩa.

Tuần: 3

Tiết: 3

**Bài 2 : MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN
NINH NHÂN DÂN**

**Phần 1
Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI**

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Giúp học sinh hiểu được những nội dung tối thiểu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Nắm và hiểu được nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

B. YÊU CẦU

- Nắm và hiểu được sáu tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

- + Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh Trong thời kì mới.
- + Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới.
- + Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

B. TRỌNG TÂM

Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 5 tiết
- Phân bố thời gian

Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

Tiết 2,3,4 : Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

Tiết 5 : Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

Phần 2 THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI: 5 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ: không

4. Phổ biến ý định bài giảng:

Môn GDQP góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh về lòng yêu nước yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào trân trọng với truyền thống của dân tộc, của các thế lực vũ trang nhân dân, có ý thức cảnh giác trước âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, có kỹ năng quân sự - an ninh cần thiết để sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

Bài 2: MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

Nội Dung Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI 35 PHÚT

1. Lên Lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
1. Tư tưởng chỉ đạo của Đảng, thực hiện nhiệm vụ Quốc phòng toàn dân, An ninh nhân dân a. Khái niệm cơ bản về QP-AN * Quốc phòng * QPTĐ * An ninh quốc gia	35p	“ Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân ”. Muốn HS hiểu được những tư tưởng chỉ đạo của Đảng về thực hiện nhiệm vụ QP-AN, cần làm rõ	Dựa vào SGK trả lời Ta phải thực hiện 6 tư tưởng chỉ đạo của Đảng về QPTĐ, ANND.	-Sách giáo khoa, giáo án QP-AN 12

* ANND - Khái niệm: QP là tổng thể các hoạt động đối nội, đối ngoại của nhà nước về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học... để phòng thủ quốc gia. b. Những t- t- ởng chỉ đạo của Đảng: <u>6 tư tưởng</u> - Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. - Kết hợp QP và an ninh với kinh tế. - Gắn nhiệm vụ QP với nhiệm vụ an ninh, phối hợp chặt chẽ hoạt động quốc phòng, an ninh với hoạt động đối ngoại. - Củng cố QP, giữ vững an ninh quốc gia là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. - Hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ Tổ quốc, thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng nền QP toàn dân và an ninh nhân dân. - Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội và công an, đối với sự nghiệp củng cố nền QP, ANND.		cho HS nắm được khái niệm về QPAN. -GV:Nêu câu hỏi, QP là gì? - Phòng thủ mặt nào? -GV: Để thực hiện tốt nhiệm vụ QP ta phải làm gì?		tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng-an ninh.
--	--	--	--	--

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung
 - Xây dựng và củng cố nền QP vững mạnh là việc làm thường xuyên, hệ trọng của bất cứ quốc gia nào muốn tồn tại và phát triển. Do vậy củng cố QP, giữ vững an ninh quốc gia là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và của toàn dân.
- QP là gì? Tại sao gọi là quốc phòng toàn dân?
- Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .
- Nhận xét buổi học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất,học cụ ...

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Một số hiểu biết về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Tuần:

Tiết: 4

Bài 2 : MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

Phần 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Giúp học sinh hiểu được những nội dung tối thiểu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Nắm và hiểu được nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

B. YÊU CẦU

- Nắm và hiểu được sáu tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

- + Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh Trong thời kì mới.
- + Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới.
- + Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

B. TRỌNG TÂM

Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 5 tiết
- Phân bố thời gian

Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

Tiết 2,3,4 : Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

Tiết 5 : Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

Phần 2

THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI: 5 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ: không

4. Phổ biến ý định bài giảng:

Môn GDQP góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh về lòng yêu nước yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào trân trọng với truyền thống của dân tộc, của các thế lực vũ trang nhân dân, có ý thức cảnh giác trước âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, có kỹ năng quân sự - an ninh cần thiết để sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

Bài 2: MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

Nội Dung Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI 35 PHÚT

1. Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
2. Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới a. Đặc điểm: - Là nền QP, AN “của dân, do dân, vì dân” - Nhằm mục đích là tự vệ chính đáng - Được xây dựng toàn diện và từng bước hiện đại	20(phút)	Đặc điểm nền QPTD, ANND. Có mấy loại hình QP? - Nền QP của ta là gì? - Nền QP của ta có đe dọa và xâm chiếm nước nào không?	- Có 2.(nhà nước; toàn dân) - QP toàn dân - không	-Sách giáo khoa, giáo án QP-AN 12 tài liệu

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Một số hiểu biết về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Tuần:

Tiết: 5

Bài 2 : MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

Phần 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Giúp học sinh hiểu được những nội dung tối thiểu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Nắm và hiểu được nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

B. YÊU CẦU

- Nắm và hiểu được sáu tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

- + Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh Trong thời kì mới.
- + Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới.
- + Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

B. TRỌNG TÂM

Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 5 tiết
- Phân bố thời gian

Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

Tiết 2,3,4 : Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

Tiết 5 : Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

Phần 2

THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI: 5 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ: không

4. Phổ biến ý định bài giảng:

Môn GDQP góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh về lòng yêu nước yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào trân trọng với truyền thống của dân tộc, của các thế lực vũ trang nhân dân, có ý thức cảnh giác trước âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, có kỹ năng quân sự - an ninh cần thiết để sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

Bài 2: MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

Nội Dung Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI 35 PHÚT

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
d. Nội dung: Xây dựng tiềm lực nền QPTD, ANND + Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần: (Hiện nay cần tập trung) *Xây dựng tình yêu quê hương đất nước, có lòng tin tuyệt đối với Đảng, Nhà nước, chế độ.	35(phút)	* Nội dung nền QPTD. GV giải thích: - Thực lực QP: là lực lượng hiện có của nền QP, có thể sử dụng ngay. Đó là quân đội , các lực lượng vũ trang. - Tiềm lực QP: Còn đang ở dạng tiềm ẩn, tồn tại dưới dạng nhân lực và		-Sách giáo khoa, giáo án QP-AN 12 tài liệu

* Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. *Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. * Luôn chăm lo mọi mặt đời sống cho nhân dân. + Xây dựng tiềm lực kinh tế: (Hiện nay cần tập trung) *Gắn kinh tế với QP * Phát huy kinh tế nội lực *Gắn xây dựng cơ sở hạ tầng của nền kinh tế với cơ sở hạ tầng của nền QP, AN. *Tăng cường hội nhập trong kinh tế để củng cố QP, AN + Xây dựng tiềm lực khoa học, công nghệ: (Hiện nay cần tập trung) * Huy động tổng lực các ngành khoa học, công nghệ quốc gia cho QP, AN * Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật cho phát triển kinh tế và củng cố QP, AN *Từng bước hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, phòng thí nghiệm, cơ sở nghiên cứu để phục vụ cho khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh. + Xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh: (Hiện nay cần tập trung) * Xây dựng lực lượng vũ trang “Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở. * Gắn quá trình công nghiệp		vật lực - Tiềm năng QP: Tất cả lực lượng của quốc gia có thể biến thành lực lượng QP, tiềm lực QP, tiềm năng QP. - TL chính trị tinh thần: Là khả năng xác định bằng ý thức giác ngộ của nhân dân và có thể trở thành nhân tố quan trọng để thực hiện các mục tiêu của đất nước (kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học...) - TL kinh tế: Là khả năng bảo đảm các nhu cầu vật chất cho sự phát triển xã hội cũng như trong sản xuất các nhu cầu cần thiết cho QP. - Đưa công nghệ hiện đại vào các hoạt động xã hội, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật... - Đào tạo cán bộ, chiến sĩ chính quy qua trường lớp.		chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh
---	--	--	--	---

hóa, hiện đại hóa đất nước với quá trình xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, vũ khí trang bị cho lực lượng vũ trang. * Xây dựng đội ngũ cán bộ trong lực lượng vũ trang nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. * Chuẩn bị đất nước về mọi mặt, các phương án sẵn sàng động viên thời chiến để đối phó và giành thắng lợi trong mọi tình huống. * Tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu khoa học quân sự, nghệ thuật quân sự. + Xây dựng thể trận QPTD, ANND: (Hiện nay cần tập trung) *Gắn thể trận QP với thể trận an ninh trong một tổng thể thống nhất. * Phân vùng chiến lược về QP, AN với phân vùng kinh tế. *Xây dựng hậu phương chiến lược, khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố) vững mạnh.		- Đưa nền công nghệ phát triển vào quân đội - Thể trận QPTD: Là hình thức tổ chức, sắp xếp bố trí lực lượng quốc phòng của toàn dân một cách hợp lý (cả nhân lực và vật lực), để có thể phát huy cao nhất sức mạnh của toàn dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng trong thời bình và khi có chiến tranh xảy ra		
---	--	---	--	--

1.Lên lớp

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung:
 - Phải xây dựng tiềm lực nền QPTD, ANND:
 - + Xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần, kinh tế, khoa học công nghệ, quân sự an ninh.
 - Xây dựng thể trận QPTD, ANND:
 - + Gắn thể trận QP với thể trận AN, phân vùng chiến lược về quốc phòng, an ninh với phân vùng kinh tế, xây dựng hậu phương chiến lược, khu vực phòng thủ tỉnh (TP) vững mạnh.

Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .
-Nhận xét buổi học.
-Kiểm tra vũ khí ,vật chất, học cụ ...

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Một số hiểu biết về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Tuần:

Tiết: 6

Bài 2 : MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

Phần 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Giúp học sinh hiểu được những nội dung tối thiểu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Nắm và hiểu được nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

B. YÊU CẦU

- Nắm và hiểu được sáu tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

- + Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh Trong thời kì mới.
- + Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới.
- + Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

B. TRỌNG TÂM

Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 5 tiết
- Phân bố thời gian

Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

Tiết 2,3,4 : Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

Tiết 5 : Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

Phần 2 THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI: 5 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ: không

4. Phổ biến ý định bài giảng:

Môn GDQP góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh về lòng yêu nước yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào trân trọng với truyền thống của dân tộc, của các thế lực vũ trang nhân dân, có ý thức cảnh giác trước âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, có kỹ năng quân sự - an ninh cần thiết để sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

Bài 2: MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

Nội Dung Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI 35 PHÚT

1. Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
e. Những biện pháp chủ yếu xây dựng nền quốc phòng toàn dân ,An ninh nhân dân vững mạnh hiện nay a. Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, an ninh: - là biện pháp cơ bản để thống nhất nhận thức, nâng	35 Phút	*GV cho HS đọc sách và đặt các câu hỏi cho HS trả lời: Có những biện pháp xây dựng nào? -Tại sao phải tăng	Nghe, ghi chép	-Sách giáo khoa, giáo án QP-AN 12

- Có những biện pháp nào để xây dựng nền quốc phòng toàn dân ,An ninh nhân dân vững mạnh hiện nay
- Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .
- Nhận xét buổi học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất,học cụ ...

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Một số hiểu biết về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Tuần:

Tiết: 7

Bài 2 : MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

Phần 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Giúp học sinh hiểu được những nội dung tối thiểu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Nắm và hiểu được nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

B. YÊU CẦU

- Nắm và hiểu được sáu tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

- + Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh Trong thời kì mới.
- + Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới.
- + Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

B. TRỌNG TÂM

Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 5 tiết
- Phân bố thời gian

Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

Tiết 2,3,4 : Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền QPTD, ANND trong thời kỳ mới

Tiết 5 : Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

Phần 2

THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI: 5 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ: không

4. Phổ biến ý định bài giảng:

Môn GDQP góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh về lòng yêu nước yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào trân trọng với truyền thống của dân tộc, của các thế lực vũ trang nhân dân, có ý thức cảnh giác trước âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, có kỹ năng quân sự - an ninh cần thiết để sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

Bài 2: MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

Nội Dung Tiết 1: Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI 35 PHÚT

1. Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
3. Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND - Tích cực học tập, rèn luyện, xây dựng niềm tin, bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chế độ, góp sức cùng với toàn dân phần	35p	- Làm rõ một số ý sau: + Xây dựng nền QPTD, ANND là trách nhiệm của toàn dân. Trong đó HS là những	- Học sinh chú ý lắng nghe, trả lời câu hỏi theo cảm nghĩ của mình. - Ghi lại	- Sách giáo khoa, giáo án QP-

đầu vì mục tiêu “ Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh ”. - Nâng cao nhận thức về kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng đất nước phải đi đôi với bảo vệ những thành quả cách mạng. - Tự giác, tích cực học tập, nắm vững kiến thức QPTD, ANND, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng vững chắc nền QPTD, ANND của đất nước để bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.		chủ nhân tương lai của đất nước có vị trí, vai trò rất quan trọng. vậy HS phải làm gì? *GV đặt vấn đề: Chúng ta là chủ nhân tương lai của đất nước có vị trí, vai trò quan trọng. Do vậy xây dựng nền QPTD, ANND là trách nhiệm của toàn dân, trong đó có chúng ta. GV phát vấn học sinh: Vậy chúng ta phải làm gì để nâng cao trách nhiệm của mình góp phần xây dựng nền QPTD, ANND? *GV nhận xét, bổ sung và kết luận	những nội dung chính trong SGK theo hướng dẫn của giáo viên.	AN 12 tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng-an ninh
---	--	--	---	--

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung: Giáo viên đặt câu hỏi để củng cố kiến thức
- Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND?
- Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .
- Nhận xét buổi học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất,học cụ ...

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI THÔNG QUA

Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Tổ chức quân đội và công an nhân dân Việt Nam
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2017-2018

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Tổ chức quân đội và công an nhân dân Việt Nam

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

MỞ ĐẦU

Quân đội nhân dân và công an nhân dân Việt Nam là bộ phận của lực lượng vũ trang nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Trải qua trên 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. Quân đội nhân dân và công an nhân dân, đã lập bao chiến công hiển hách, xây dựng truyền thống vẻ vang, xứng đáng là công cụ bạo lực của Đảng, Nhà nước và niềm tin tưởng của nhân dân.

Một trong những nguồn gốc tạo nên sức mạnh chiến thắng đó là vì Quân đội nhân dân và công an nhân dân là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất, kỷ luật tự giác, nghiêm minh, trên dưới đồng lòng nêu cao bản chất chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nội dung, chương trình GDQP - AN cho học sinh lớp 12, đề cập đến tổ chức; hệ thống tổ chức và chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị chính trong Quân đội nhân dân và công an nhân dân. Từ đó xây dựng cho các em ý thức trách nhiệm, tích cực góp phần tham gia xây dựng Quân đội nhân dân và công an nhân dân, nêu cao truyền thống hào hùng của Quân đội nhân dân và công an nhân dân, để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước trong giai đoạn mới. Xây dựng và bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt nam Xã Hội Chủ Nghĩa.

Tuần:

Tiết: 8

TÊN BÀI: TỔ CHỨC QUÂN ĐỘI VÀ CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

Phần 1

Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Hiểu được chức năng, nhiệm vụ chính của một số tổ chức cơ bản trong Quân đội, Công an.
- Nhận biết được cấp bậc quân hàm, quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu của Quân đội, Công an.

B. YÊU CẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm và tích cực góp phần xây dựng Quân đội, Công an vững mạnh.
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II.NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

I. Quân Đội nhân dân Việt nam

- a.Tổ chức và hệ thống tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam
- b.Chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong Quân Đội nhân dân Việt Nam

II.Công an nhân dân Việt Nam

B. TRỌNG TÂM

Chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong Quân Đội nhân dân Việt Nam

Công an nhân dân Việt Nam

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 3 tiết

- Phân bố thời gian

Tiết 1: Tổ chức và hệ thống tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam

Tiết 2: Chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong Quân Đội nhân dân Việt Nam

Tiết 3: Công an nhân dân Việt Nam

IV.TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

PHẦN 2 THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 5 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ: + Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND?

+Trả lời:Tích cực học tập, rèn luyện, xây dựng niềm tin, bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chế độ, góp sức cùng với toàn dân phấn đấu vì mục tiêu “ Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh ”.

- Nâng cao nhận thức về kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng đất nước phải đi đôi với bảo vệ những thành quả cách mạng.

- Tự giác, tích cực học tập, nắm vững kiến thức QPTD, ANND, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng vững chắc nền QPTD, ANND của đất nước để bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

4. Phổ biến ý định bài giảng:

+ QĐND Việt Nam là một tổ chức quân sự, tổ chức nòng cốt của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, do Đảng và nhà nước Việt Nam lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện và quản lý làm nhiệm vụ giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Bài 3: TỔ CHỨC QUÂN ĐỘI VÀ CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

- Nội Dung Tiết 1: Tổ chức và hệ thống tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 45 PHÚT

1. Lên lớp: 45 phút

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
I. QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM 1. Tổ chức và hệ thống tổ	35	Hướng dẫn HS đọc SGK đặt câu hỏi? và trả lời	HS trả lời: Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương	-Sách giáo khoa

chức trong QĐND VN a) Tổ chức - Căn cứ để tổ chức: + Vào chức năng, nhiệm vụ chính trị của QĐ. + Phù hợp với điều kiện hoàn cảnh cụ thể của đất nước. + Truyền thống tổ chức QĐ của dân tộc qua từng giai đoạn lịch sử.(mỗi giai đoạn lịch sử có quy mô, hình thức tổ chức QĐ khác nhau). b) Hệ thống tổ chức - Nhìn tổng quát, tổ chức QĐND VN bao gồm: + Bộ Quốc phòng + Các cơ quan Bộ QP + Các đơn vị trực thuộc Bộ QP + Các bộ, ban chỉ huy quân sự. *Chú ý: • Cấp TP (TW) tương đương bộ chỉ huy cấp Tỉnh • Cấp quận ,Thị xã,) tương đương bộ chỉ huy cấp Huyện		a.Tổ chức QĐND VN Bao gồm lực lượng nào? * Giáo viên nhận xét bổ sung và kết luận b.Hệ thống tổ chức QĐND VN bao gồm ?	,bộ đội biên phòng, cả (Lực lượng thường trực và Lực lượng dự bị động viên) HS trả lời: + Bộ Quốc phòng + Các cơ quan Bộ QP + Các đơn vị trực thuộc Bộ QP + Các bộ, ban chỉ huy quân sự.	giáo án QP-AN 12 tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh
---	--	--	--	--

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung:
Giáo viên đặt câu hỏi để củng cố kiến thức
- Tổ chức và hệ thống tổ chức trong QĐND VN?
Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .
- Nhận xét buổi học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất,học cụ ...

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Tổ chức quân đội và công an nhân dân Việt Nam

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Tuần:

Tiết: 9

TÊN BÀI: TỔ CHỨC QUÂN ĐỘI VÀ CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

Phần 1

Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Hiểu được chức năng, nhiệm vụ chính của một số tổ chức cơ bản trong Quân đội, Công an.
- Nhận biết được cấp bậc quân hàm, quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu của Quân đội, Công an.

B. YÊU CẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm và tích cực góp phần xây dựng Quân đội, Công an vững mạnh.
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II.NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

I. Quân Đội nhân dân Việt nam

- a. Tổ chức và hệ thống tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam
- b. Chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong Quân Đội nhân dân Việt Nam

II.Công an nhân dân Việt Nam

B. TRỌNG TÂM

Chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong Quân Đội nhân dân Việt Nam

Công an nhân dân Việt Nam

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 3 tiết

- Phân bố thời gian

Tiết 1: Tổ chức và hệ thống tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam

Tiết 2: Chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong Quân Đội nhân dân Việt Nam

Tiết 3: Công an nhân dân Việt Nam

IV.TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

PHẦN 2 THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 5 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ: + Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND?

+Trả lời:Tích cực học tập, rèn luyện, xây dựng niềm tin, bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chế độ, góp sức cùng với toàn dân phấn đấu vì mục tiêu “ Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh ”.

- Nâng cao nhận thức về kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng đất nước phải đi đôi với bảo vệ những thành quả cách mạng.

- Tự giác, tích cực học tập, nắm vững kiến thức QPTD, ANND, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng vững chắc nền QPTD, ANND của đất nước để bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

4. Phổ biến ý định bài giảng:

+ QĐND Việt Nam là một tổ chức quân sự, tổ chức nòng cốt của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, do Đảng và nhà nước Việt Nam lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện và quản lý làm nhiệm vụ giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Bài 3: TỔ CHỨC QUÂN ĐỘI VÀ CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

- Nội Dung Tiết 1: Tổ chức và hệ thống tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 45 PHÚT

1. Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
<i>2. Chức năng, nhiệm vụ chính của một số cơ quan, đơn vị trong QĐ</i> a) Bộ QP	35p	GV hướng dẫn học sinh đọc SGK, đặt câu hỏi	Học sinh đọc SGK. Trả	-Sách giáo khoa,

+ Là đơn vị thuộc chính phủ do Bộ trưởng Bộ QP đứng đầu. + Chức năng lãnh đạo, chỉ huy, quản lí cao nhất của toàn quân. b) Bộ tổng tham mưu và cơ quan tham mưu các cấp trong QĐND VN: + Là cơ quan chỉ huy lực lượng vũ trang quốc gia. + Chức năng bảo đảm trình độ sẵn sàng chiến đấu, điều hành các hoạt động quân sự, nghiên cứu đề xuất những chủ trương chung. c) Tổng cục chính trị và cơ quan chính trị các cấp trong QĐND VN: *- Tổng cục chính trị: - Chức năng đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị trong toàn quân. - Nhiệm vụ đề nghị ĐUQSTU' quyết định chủ trương, biện pháp lớn về công tác đảng, công tác chính trị trong QĐ; đề ra những nội dung, biện pháp, kế hoạch chỉ đạo, kiểm tra cấp dưới thực hiện. *- Cơ quan chính trị các cấp: - Nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất những chủ trương, biện pháp công tác đảng, công tác chính trị; hướng dẫn và tổ chức cho các cơ quan, đơn vị thực hiện. d) Tổng cục hậu cần và cơ quan hậu cần các cấp: - Chức năng đảm bảo vật		để HS trả lời: Bộ quốc phòng có chức năng gì? Bộ tổng TM và cơ quan TM các cấp có chức năng, nhiệm vụ gì? TCCT và cơ quan CT các cấp có chức năng, nhiệm vụ gì? -TCHC và cơ quan HC các cấp có chức năng, nhiệm vụ gì? -Ghi lại những ý chính vào vở -Giáo viên Nhận xét, bổ sung, và kết luận	lời các câu hỏi của GV đưa ra theo nội dung SGK	giáo án QP-AN 12 tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh
---	--	--	--	---

i) Bộ đội Biên phòng: Là bộ phận của QĐNDVN; chức năng chủ yếu là quản lý nhà nước đối với biên giới quốc gia, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, lợi ích quốc gia, giữ gìn an ninh biên giới, vùng biển của Tổ quốc. 3.Quân hiệu,cấp hiệu, phù hiệu của Quân đội nhân dân Việt nam.(15phút) a) Những qui định chung: -Sĩ quan QĐND VN có 2 ngạch : -Sĩ quan tại ngũ. -Sĩ quan dự bị b) Hệ thống cấp bậc hàm của sĩ quan .Quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan chiến sĩ. -Sĩ quan có 3 cấp 12 bậc -Hạ sĩ quan có 3 bậc -Chiến sĩ có 2 bậc. -Quân nhân chuyên nghiệp có 2 cấp 8 bậc		GV: Hệ thống lại nội dung bài cho học sinh *Củng cố: GV đặt câu hỏi, HS trả lời để củng cố lại kiến thức bài học - Tổ chức QĐND VN bao gồm những LL nào? - Hệ thống tổ chức của QĐND VN bao gồm các cơ quan nào? - Nêu chức năng nhiệm vụ của BQP, BTM và cơ quan TM các cấp, TCCT và cơ quan chính trị các cấp, TCHC và cơ quan hậu cần các cấp		nam
--	--	--	--	-----

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
 - Hệ thống nội dung:
- Giáo viên đặt câu hỏi để củng cố kiến thức.
- Chức năng, nhiệm vụ chính của một số cơ quan, đơn vị trong QĐ?
 - Quân hiệu,cấp hiệu, phù hiệu của Quân đội nhân dân Việt nam?
- Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .
- Nhận xét buổi học.
 - Kiểm tra vũ khí ,vật chất,học cụ ...

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Tổ chức quân đội và công an nhân dân Việt Nam

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Tuần:

Tiết: 10

TÊN BÀI: TỔ CHỨC QUÂN ĐỘI VÀ CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

Phần 1

Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Hiểu được chức năng, nhiệm vụ chính của một số tổ chức cơ bản trong Quân đội, Công an.
- Nhận biết được cấp bậc quân hàm, quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu của Quân đội, Công an.

B. YÊU CẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm và tích cực góp phần xây dựng Quân đội, Công an vững mạnh.
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II.NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

I. Quân Đội nhân dân Việt nam

- a.Tổ chức và hệ thống tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam
- b.Chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong Quân Đội nhân dân Việt Nam

II.Công an nhân dân Việt Nam

B. TRỌNG TÂM

Chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong Quân Đội nhân dân Việt Nam

Công an nhân dân Việt Nam

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 3 tiết

- Phân bố thời gian

Tiết 1: Tổ chức và hệ thống tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam

Tiết 2: Chức năng nhiệm vụ chính của một số cơ quan đơn vị trong Quân Đội nhân dân Việt Nam

Tiết 3: Công an nhân dân Việt Nam

IV.TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

PHẦN 2 THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 5 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ: + Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền QPTD, ANND?

+Trả lời:Tích cực học tập, rèn luyện, xây dựng niềm tin, bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chế độ, góp sức cùng với toàn dân phấn đấu vì mục tiêu “ Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh ”.

- Nâng cao nhận thức về kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng đất nước phải đi đôi với bảo vệ những thành quả cách mạng.

- Tự giác, tích cực học tập, nắm vững kiến thức QPTD, ANND, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng vững chắc nền QPTD, ANND của đất nước để bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

4. Phổ biến ý định bài giảng:

+ QĐND Việt Nam là một tổ chức quân sự, tổ chức nòng cốt của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, do Đảng và nhà nước Việt Nam lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện và quản lý làm nhiệm vụ giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Bài 3: TỔ CHỨC QUÂN ĐỘI VÀ CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

- Nội Dung Tiết 1: Tổ chức và hệ thống tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam

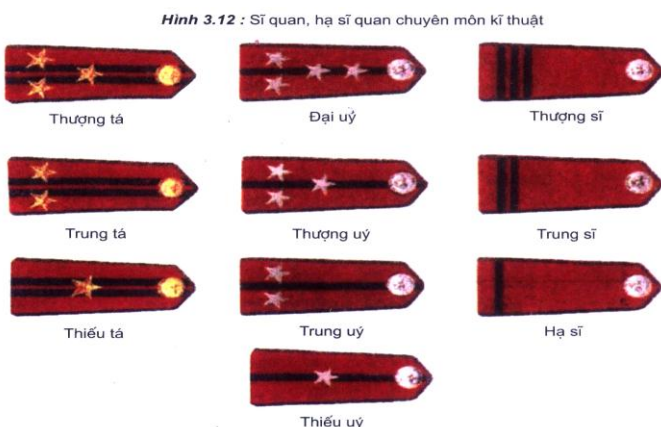
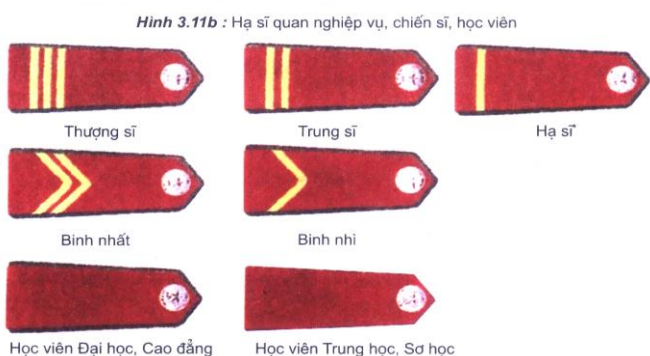
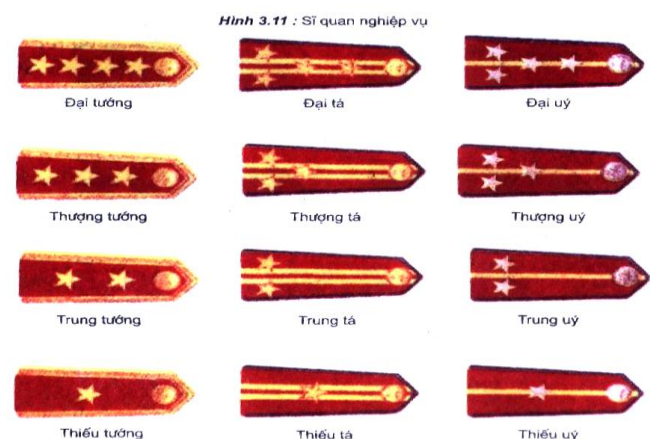
II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 45 PHÚT

1. Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
II. CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM 1. Tổ chức và hệ thống tổ chức trong CAND VN	(40phút)	GV hướng dẫn học sinh đọc		-Sách giáo

a) Tổ chức - Căn cứ để tổ chức: + Lực lượng ANND. + Lực lượng CSND. b) Hệ thống tổ chức - Nhìn tổng quát, tổ chức CAND VN bao gồm: + Bộ Công an + Các cơ quan Bộ CA + CA tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ. + CA huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh. + CA xã, phường, thị trấn + Các học viện, nhà trường đào tạo cán bộ sĩ quan công an và hạ sĩ quan chuyên nghiệp công an. 2. Chức năng, nhiệm vụ chính của một số cơ quan, đơn vị trong CA a) Bộ CA - Là cơ quan lãnh đạo, chỉ huy cao nhất. - Nhiệm vụ: + Quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. + Xây dựng nền an ninh nhân dân và các lực lượng công an. b) Tổng cục an ninh - Là lực lượng nòng cốt của Công an. - Nhiệm vụ: + nắm chắc tình hình. + Đấu tranh, phòng chống tội phạm. + Làm thất bại mọi âm mưu, hành động xâm phạm an ninh quốc gia. + Bảo vệ an ninh quốc gia. c) Tổng cục Cảnh sát - Là lực lượng nòng cốt. - Nhiệm vụ: + Chủ động đấu tranh phòng, chống tội phạm. + Làm thất bại mọi âm mưu hành động gây mất trật tự, an toàn xã hội. + Bảo vệ trật tự an toàn xã hội. d) Tổng cục Xây dựng lực lượng		SGK, đặt câu hỏi để HS trả lời: CAND được tổ chức bao gồm lực lượng nào? Hệ thống tổ chức của CAND Việt Nam như thế nào? Nhận xét, bổ sung, kết luận *GV cho HS 1 khoảng thời gian để đọc lại nội dung trong SGK, sau đó trả lời câu hỏi. Cơ quan nào là cơ quan cao nhất trong CAND? Trong tổ chức CAND có mấy tổng cục? Là những tổng cục nào? Nêu chức năng nhiệm vụ của		khoa, giáo án QP-AN 12 tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng-an ninh
--	--	--	--	--

- **Cấp hiệu:**



- **Phù hiệu:**

(chỉ giới thiệu cho học sinh có tranh hiện vật tốt hơn)

a. Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ

- Hạ sĩ quan có 3 bậc
- Sĩ quan cấp Úy 4 bậc
- Sĩ quan cấp Tá 4 bậc
- Sĩ quan cấp Tướng 4 bậc

giám của CAND
- Nêu chức năng nhiệm vụ của Vụ tài chính, Vụ pháp chế, Vụ hợp tác quốc tế trong CAND.

* Giáo viên

:
Nhận xét, bổ sung và kết luận .

*** Giới thiệu thêm cho HS.**

- Hỏi HS: Bộ trưởng CA qua các thời kỳ ?

. Trần Quốc Hoàn: 1953-1981.

. Phạm Hùng: 1981-1987.

. Mai Chí Thọ: 1987-1991.(đại tướng)

. Bùi Thiện Ngộ: 1991-1996.(thượng tướng)

. Lê Minh Hương: 1996-2002.(thượng tướng)

. Lê Hồng

Tranh cấp hiệu ,phù hiệu CAND VN phóng to

b. Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật - Hạ sĩ quan có 3 bậc - Sĩ quan cấp Úy 4 bậc - Sĩ quan cấp Tá 3 bậc c. Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn - Chiến sĩ có 2 bậc - Hạ sĩ quan có 3 bậc	Anh: 2002-nay.(đại tướng) -GV:Hướng dẫn học sinh đọc SGK, quan sát vật mẫu và quan sát phụ lục cuối sách và phân tích Đặt câu hỏi: - Sĩ quan, Hạ SQ nghiệp vụ có mấy cấp, bậc? - Sĩ quan, HSQ chuyên môn KT có mấy cấp,bậc? - Hạ SQ, chiến sĩ phục vụ có thời hạn -GV nhận xét, bổ sung, kết luận
---	---

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc, hệ thống nội dung:
- GV đặt câu hỏi để củng cố kiến thức cho HS:
- Hệ thống tổ chức của CANND VN bao gồm?
- Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .
- Nhận xét buổi học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất,học cụ ...

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Kiểm tra 1 tiết

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Kiểm tra 1 tiết

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 11

KIỂM TRA 1 TIẾT

Phần 1

Ý ĐỊNH KIỂM TRA

I.MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Cung cấp những dữ liệu, thông tin làm cơ sở cho việc đánh giá học sinh
- Đánh giá kết quả học tập làm sáng tỏ mức độ đạt được của học sinh về kiến thức,

B. YÊU CẦU

Có ý thức, thái độ nghiêm túc trong kiểm tra

II.NỘI DUNG

Trong bài 2, 3 và 4 trong SGK

III. THỜI GIAN

1 tiết học (45 phút)

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Lên lớp tập trung

B. PHƯƠNG PHÁP

Trắc nghiệm + Tự luận

V. ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp học

VI. VẬT CHẤT

Photo đề kiểm tra

MẪU MA TRẬN KIỂM TRA MÔN QPAN

Cấp độ Tên chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				Cộng	
	TL	TNKQ	TL	TNKQ	Cấp độ thấp		Cấp độ cao			
					TL	TNKQ	TL	TNKQ		
Nội Dung 1 Bài 1: nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Tổng ND1	
	3	2	1	2	1	2	1	2	TL	6
	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	TN	8
	0.25		0.5		1		1		Số điểm TL	3.25
		0.25		0.25		0.25		0.25	Số điểm TN	2
									Số điểm	5.25
	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Tổng ND2	
Nội Dung 2 Bài 2: tổ chức quân đội và công an nhân dân việt nam	1	2	1	2	1	2	1	2	TL	4
	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm	TN	8
	0.25		0.5		1		1		Số điểm TL	2.75
		0.25		0.25		0.25		0.25	Số điểm TN	2
									Số điểm	4.75
Tổng số câu Tỉ lệ Tổng số điểm Tỉ lệ %	4		2	4	2	4	2	4	TN	10
									TNKQ	16
	1	1	1	1	2	1	2	1	Số điểm	10
	0.05	0.1	0.1	0.1	0.2	0.1	0.2	0.1	%	1

PHẦN 2: THỰC HÀNH KIỂM TRA

Họ và tên:

1. Phần trắc nghiệm 7đ

Trả lời bằng cách chọn câu đúng nhất (a,b,c,d) và ghi vào bảng phía dưới tương ứng với câu được chọn.

Câu 1: các lĩnh vực Quốc phòng là?

- | | |
|------------------------|---------------------|
| a. Quân sự, chính trị. | b. Kinh tế, Văn hóa |
| c. khoa học. | d. Cả ba đều đúng |

Câu 2: Hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng là:

- a. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và nhà nước
- b. Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội
- c. Xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt nam XHCN
- d. Nền quốc phòng toàn dân gắn với nền An ninh nhân dân

Câu 3: Tiềm lực Chính trị tinh thần là gì?

- | | |
|--|---|
| a. Là ý thức giác ngộ của nhân dân | b. Từng bước hiện đại hóa cơ sở hạ tầng |
| c. Luôn chăm lo cho đời sống nhân dân. | d. Giữ vững ổn định chính trị. |

Câu 4: Quân đội nhân dân mang bản chất ?

- | | |
|--------------------------------|---------------------------------|
| a. Giai cấp nông dân việt nam. | b. Giai cấp công nhân việt nam. |
| c. Giai cấp thống trị. | d. Cả 3 câu đều đúng. |

Câu 5: Bộ Trưởng Bộ QP đương nhiệm là?

- | | |
|---------------------------------|----------------------------|
| a. Đại tướng Võ Nguyên Giáp | b. Đại tướng Lê Hồng Anh. |
| c. Đại Tướng Phùng quang Thanh. | d. Đại tướng Ngô xuân Lịch |

Câu 6: Quân đội nhân dân việt namc mấy quân chủng?

- | | |
|---------------------|---------------------|
| a. Có 2 Quân chủng. | b. Có 3 Quân chủng. |
| c. Có 4 Quân chủng. | d. có 5 quân chủng |

Câu 7: Chức năng nhiệm vụ của Quân khu là?

- | | |
|---------------------------------|-------------------------------|
| a. Chỉ đạo công tác quốc phòng. | b. Xây dựng tiềm lực quân sự. |
| c. Chỉ đạo lực lượng vũ trang. | d. Cả ba câu đều đúng |

Câu 8: Chức năng của Tổng cục Chính trị ?

- a. Đảm nhiệm công tác Đảng công tác chính trị.
- b. Đề ra nội dung biện pháp kế hoạch chỉ đạo.
- c. Kiểm tra cấp dưới thực hiện.
- d. Câu a và b đúng.

Câu 9: Nền quốc phòng việt nam mấy đặc điểm?

- a. 1 đặc điểm. b. 2 đặc điểm. c. 3 đặc điểm. d. 4 đặc điểm.

Câu 10: Tổ chức QDND VN căn cứ vào ?

- a. Chức năng nhiệm vụ chính trị của quân đội.
b. Phù hợp với điều kiện hoàn cảnh đất nước.
c. Tổ chức quân đội qua từng giai đoạn lịch sử.
d. Cả 3 câu đều đúng.

Câu 11: Xây dựng tiềm lực Quân sự an ninh là?

- a. Đào tạo cán bộ chiến sĩ chính quy .
b. Đưa nền công nghệ phát triển vào Quân đội.
c. Huy động tổng lực khoa học công nghệ.
d. Câu a và b đúng.

Câu 12: Tiền thân của quân đội nhân dân việt nam?

- a. có 34 đồng chí trong đó có 3 nữ.
b. có 36 đồng chí trong đó có 3 nữ.
c. có 32 đồng chí trong đó có 3 nữ.
d. có 34 đồng chí trong đó có 4 nữ.

Câu 13: Xây dựng tiềm lực kinh tế là?

- a. Giữ vững ổn định chính trị
b. Từng bước hiện đại hóa cơ sở hạ tầng.
c. Là đảm bảo vật chất cho sự phát triển xã hội.
d. Cả 3 câu đều đúng.

Câu 14: Có mấy tư tưởng chỉ đạo của Đảng?

- a. Có 5 tư tưởng chỉ đạo của Đảng.
b. Có 6 tư tưởng chỉ đạo của Đảng.
c. Có 7 tư tưởng chỉ đạo của Đảng.
d. Có 8 tư tưởng chỉ đạo của Đảng.

Ghi đáp án vào đây:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14

2. Phần Tự luận: 3đ

*Trình bày mục đích đặc điểm của nền quốc phòng toàn dân?

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page, providing a guide for handwriting practice. There are no margins, text, or other markings on the page.

Hết

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Nhà trường quân đội, công an và tuyển sinh đào tạo
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2017-2018

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Nhà trường quân đội, công an và tuyển sinh đào tạo

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 12

TÊN BÀI: NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI ,CÔNG AN VÀ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO

Phần 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Hiểu được hệ thống nhà trường quân đội và chế độ tuyển sinh vào các trường quân đội
- Định hướng được nghề nghiệp, đăng ký tuyển sinh quân sự cho học sinh

B. YÊU CẦU

- Biết vận dụng linh hoạt trong quá trình học tập và sinh hoạt tại trường.
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II.NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

1.Cấu trúc nội dung :

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

- *Nhà trường Quân đội và tuyển sinh quân sự
- *Nhà trường công an và tuyển sinh đào tạo

B. TRONG TÂM

- Hệ thống nhà trường của Quân đội.

III. THỜI GIAN:

- Tổng số: 2 tiết
- Phân bố thời gian

Tiết 1: Nhà trường Quân đội và tuyển sinh quân sự

Tiết 2: Nhà trường công an và tuyển sinh đào tạo

IV.TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: Học sinh học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.
- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

- 1.Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.
- 2.Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

PHẦN 2

THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 05 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục (đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ:

4. Phổ biến ý định bài giảng:

Sau khi đội VN tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của QĐNDVN được thành lập. Đảng và Bác Hồ đã chú trọng ngay đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quân đội cách mạng. Do đó hệ thống nhà trường quân đội từng bước được hình thành.

Bài 4: NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI ,CÔNG AN VÀ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO

- Nội Dung Tiết 1:Nhà trường Quân đội và tuyển sinh quân sự.

II.THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 45 PHÚT

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
I- NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI VÀ TUYỂN SINH QUÂN SỰ 1. Hệ thống nhà trường quân đội a) Các học viện 1- Học viện Quốc phòng 2- Học viện Lục quân 3- Học viện chính trị quân sự 4- Học viện hậu cần 5- Học viện Kỹ thuật quân sự 6- Học viện quân y 7- Học viện khoa học quân sự 8- Học viện Hải quân 9- Học viện Phòng không- Không quân 10- Học viện Biên phòng b) Các trường sĩ quan, trường đại học, cao đẳng 1- Trường SQ lục quân 1 2- Trường SQ lục quân 2 3- Trường SQ chính trị		GV: Đặt câu hỏi: -Em hãy kể tên các học viện? -Em hãy kể tên các trường sĩ quan: Đại học, Cao đẳng? *Học sinh đọc SGK và kể tên theo nội dung đó được liệt kê trong SGK - Có 10 Học viện (kể tên) - Có 9 trường sĩ quan (kể tên) - Có 1 trường ĐH, 1 trường CĐ * Ngoài ra còn các trường Quân sự QK, QĐ, QSư Tỉnh, QS thành phố, các trường chuyên nghiệp, dạy	HS ghi lại nội dung chính	Sách giáo khoa, giáo án QP-AN 12 tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng-an ninh

4- Trường SQ pháo binh 5- Trường SQ công binh 6- Trường SQ thông tin 7- Trường SQ tăng-thiết giáp. 8- Trường SQ đặc công 9- Trường SQ phòng hóa 10- Trường Đại học Văn hóa- Nghệ thuật quân đội 11- Trường Cao đẳng Kỹ thuật Vin-Hem-Pich.(Wilhelm Pieck) c) Ngoài ra còn có các trường quân sự Quân khu, Quân đoàn, trường trung cấp chuyên ngành, dạy nghề... 2. Tuyển sinh đào tạo sĩ quan bậc đại học trong các trường quân đội: a) Đối tượng tuyển sinh - Quân nhân tại ngũ - Công nhân viên chức quốc phòng - Nam thanh niên ngoài quân đội - Nữ thanh niên ngoài quân đội và nữ quân nhân. b) Tiêu chuẩn tuyển sinh - Tự nguyện đăng ký dự thi. - Có lý lịch chính trị gia đình và bản thân rõ ràng. - Tốt nghiệp THPT, bổ túc THPT, đủ điểm qui định vào trường dự thi. - Sức khỏe (theo qui định) c) Tổ chức tuyển sinh quân sự * Phương thức tiến hành tuyển sinh quân sự: - Hàng năm, công bố trên phương tiện thông tin đại chúng. - Tất cả thí sinh phải qua sơ tuyển. * Môn thi, nội dung và hình thức thi: - Thông tin trong quyển “ Những điều cần biết về tuyển sinh đại học, cao đẳng” hàng năm của Bộ giáo dục.		nghề. +GV : Những đối tượng nào tham gia tuyển sinh quân sự? +GV:Thí sinh trúng tuyển phải đủ các tiêu chuẩn nào ?	+HS đọc SGK và trả lời: * Đối tượng Tuyển sinh gồm: - Quân nhân tại ngũ - Công nhân viên chức quốc phòng - Nam thanh niên ngoài quân đội - Nữ quân nhân và nữ thanh niên ngoài quân đội +HS: * Tiêu chuẩn: - Tự nguyện ĐKDT - Có lý lịch gia đình và	
--	--	---	--	--

* Các mốc thời gian tuyển sinh: - Theo qui định chung của nhà nước. * Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh: - Theo qui định chung của nhà nước. * Dự bị đại học: - Thực hiện đối với một số đối tượng được hưởng chính sách. * Một số qui định chung: - Được phụ cấp chế độ theo qui định. - Chấp hành sự phân công sau khi tốt nghiệp.			bản thân rõ ràng - Tốt nghiệp THPT, BTTHPT, và đủ điểm tuyển sinh - Sức khỏe (theo quy định)	
--	--	--	--	--

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung:
- GV đặt câu hỏi để củng cố kiến thức cho HS:
- Trong hệ thống nhà trường quân đội có bao nhiêu trường học viện, sĩ quan, đại học, cao đẳng? kể tên?
- Trình bày đối tượng và tiêu chuẩn tuyển sinh.
- Cho câu hỏi để học sinh ôn luyện .
- Nhận xét buổi học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất,học cụ ...

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Nhà trường quân đội, công an và tuyển sinh đào tạo

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 13

TÊN BÀI: NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI ,CÔNG AN VÀ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO

Phần 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

Hiểu được hệ thống nhà trường quân đội và chế độ tuyển sinh vào các trường quân đội

Định hướng được nghề nghiệp, đăng ký tuyển sinh quân sự cho học sinh

B. YÊU CẦU

Biết vận dụng linh hoạt trong quá trình học tập và sinh hoạt tại trường.

Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II.NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

*Nhà trường Quân đội và tuyển sinh quân sự

*Nhà trường công an và tuyển sinh đào tạo

B. TRỌNG TÂM

Hệ thống nhà trường của Quân đội.

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 2 tiết

- Phân bố thời gian

Tiết 1: Nhà trường Quân đội và tuyển sinh quân sự

Tiết 2: Nhà trường công an và tuyển sinh đào tạo

IV.TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.

- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.

- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1.Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

2.Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

PHẦN 2

THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I.TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 05 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học
2. Phổ biến các qui định:
 - Học tập, kỷ luật,
 - Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ:

Câu hỏi: Em hãy kể tên các học viên quân sự?

- 1- Học viện Quốc phòng
- 2- Học viện Lục quân
- 3- Học viện chính trị quân sự
- 4- Học viện hậu cần
- 5- Học viện Kỹ thuật quân sự
- 6- Học viện quân y
- 7- Học viện khoa học quân sự
- 8- Học viện Hải quân
- 9- Học viện Phòng không- Không quân
- 10- Học viện Biên phòng

4. Phổ biến ý định bài giảng:

CAND Việt Nam là một tổ chức quân sự, tổ chức nòng cốt của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, do Đảng và nhà nước nhân dân Việt Nam lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện và quản lý làm nhiệm vụ an ninh Tổ quốc.

Bài 4: NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI, CÔNG AN VÀ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO

Nội Dung Tiết 2: Nhà trường công an và tuyển sinh đào tạo

II.THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 45 PHÚT

1.Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
II. NHÀ TRƯỜNG CÔNG AN VÀ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO 1. Hệ thống nhà trường công an a) Các học viện - Học viện An ninh. - Học viện Cảnh sát. - Học viện tình báo. b) Các trường đại học - Đại học an ninh - Đại học cảnh sát - Đại học phòng cháy-chữa cháy.	35 phút	GV:Đặt câu hỏi Kể tên các trường đại học học viện đào tạo của công an nhân dân?	HS xem SGK trả lời.	-Sách giáo khoa, giáo án QP-AN 12 tài liệu chuẩn kiến thức giáo

c) Các trường khác - Trung cấp An ninh I và II. - Trung cấp Cảnh sát I, II và III. - Trung cấp Kỹ thuật nghiệp vụ Công an. - Trung cấp cảnh sát vũ trang. - Bồi dưỡng nghiệp vụ hậu cần Công an. - Trường Văn hóa I, II, III. Ngoài ra còn có 3 trung tâm bồi dưỡng của các tổng cục; 64 cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ trực thuộc công an các tỉnh, thành phố. 2. Tuyển sinh đào tạo đại học trong các trường Công an nhân dân a) Mục tiêu, nguyên tắc tuyển chọn - Mục tiêu: Đúng qui trình, đối tượng, chỉ tiêu, tiêu chuẩn. Quy chế dân chủ. - Nguyên tắc: Bộ trưởng Công an phân bổ và hướng dẫn cụ thể. b) Tiêu chuẩn và điều kiện tuyển chọn - Trung thành với Tổ quốc, lý lịch bản thân, gia đình rõ ràng, gương mẫu, phẩm chất, tư cách đạo đức tốt, sức khỏe, trình độ học vấn, năng khiếu phù hợp, có nguyện vọng phục vụ trong Công an. - Có qui định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn và điều kiện, với từng lực lượng, từng vùng, miền và thời kỳ cụ thể. * Lưu ý - Tất cả các thí sinh dự thi đều phải qua sơ tuyển. - Về tuổi đời: Học sinh phổ thông không quá 20 tuổi; học sinh có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số không quá 22 tuổi.		GV: Mục tiêu nguyên tắc tuyển chọn ? GV: Tiêu chuẩn nào được tuyển chọn vào CANDVN? HS: Tham khảo SGK trả lời.		dục quốc phòng- an ninh
--	--	---	--	--

- Học sinh nữ do chỉ tiêu tuyển sinh qui định. - Thí sinh không trúng tuyển được tham gia xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng khối dân sự. c) Ưu tiên tuyển chọn Sinh viên, học viên tốt nghiệp xuất sắc ở các trường dân sự có đủ tiêu chuẩn để đào tạo. bổ sung vào Công an. Công dân là người dân tộc thiểu số hoặc công dân khác có thời gian thường trú từ 10 năm liên tục trở lên ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo. d) Chọn cử học sinh, sinh viên, cán bộ công an nhân dân đào tạo tại các cơ sở giáo dục ngoài Công an Để đào tạo ngành nghề thích hợp phục vụ nhiệm vụ công tác ở trong ngành Công an.					-Học sinh chọn lọc ý chính ghi vào vở
--	--	--	--	--	--

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung:
- GV đặt câu hỏi để củng cố kiến thức cho học sinh:
- Kể tên các trường CAND?
- Trình bày tiêu chuẩn và điều kiện tuyển chọn vào CAND
- Giáo viên nhận xét về thái độ học tập của học sinh trong tiết học
- Đánh giá xếp loại tiết học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất, học cụ.

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Luật sĩ quan quân đội và công an nhân dân việt nam

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

**TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN**



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Luật sĩ quan quân đội và công an nhân dân việt nam

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 14

TÊN BÀI: LUẬT SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN

Phần 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Hiểu được những nội dung cơ bản của Luật Sĩ quan QĐNDVN.
- Hiểu được những điều kiện tuyển chọn, đào tạo; quyền lợi, nghĩa vụ của sĩ quan quân đội.

B. YÊU VẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm, động cơ, phương pháp phấn đấu trở thành sĩ quan quân đội
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II.NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

I.Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

II. Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam (Tiếp theo)

III.Luật công an nhân dân

IV.Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan quân đội, công an

B. TRỌNG TÂM

Tiêu chuẩn của sĩ quan, lãnh đạo chỉ huy quản lý sĩ quan điều kiện tuyển chọn đào tạo, nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 4 tiết

- Phân bố thời gian

Tiết 1: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

Tiết 2: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam (Tiếp theo)

Tiết 3 : Luật công an nhân dân

Tiết 4 : Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan quân đội, công an

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.
- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

PHẦN 2 THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 05 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học
2. Phổ biến các qui định:
 - Học tập, kỷ luật,
 - Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).
3. Kiểm tra bài cũ: Câu hỏi: Tiêu chuẩn và điều kiện tuyển chọn vào CAND ?

Trả lời:

- Trung thành với Tổ quốc, lý lịch bản thân, gia đình rõ ràng, gương mẫu, phẩm chất, tư cách đạo đức tốt, sức khỏe, trình độ học vấn, năng khiếu phù hợp, có nguyện vọng phục vụ trong Công an.
- Có qui định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn và điều kiện, với từng lực lượng, từng vùng, miền và thời kỳ cụ thể.

*** Lưu ý:**

- Tất cả các thí sinh dự thi đều phải qua sơ tuyển.
- Về tuổi đời: Học sinh phổ thông không quá 20 tuổi: học sinh có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số không quá 22 tuổi.
- Học sinh nữ do chỉ tiêu tuyển sinh qui định.
- Thí sinh không trúng tuyển được tham gia xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng khối dân sự.

4. Phổ biến ý định bài giảng:

Để xây dựng đội ngũ sĩ quan QĐND vững mạnh, làm nòng cốt xây dựng QĐND cách mạng, chính quy tinh nhuệ, từng bước hiện đại; bảo đảm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao; góp phần nền quốc phòng toàn dân, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ Quốc Việt Nam XHCN. Căn cứ vào hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992. “ **Luật sĩ quan QĐNDVN** ” được chủ tịch Quốc hội ký ngày 21 tháng 12 năm 1999. Gồm 7 chương 51 điều

Nội Dung Tiết 1: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 45 PHÚT

1. Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
I. LUẬT SĨ QUAN QĐNDVN 1. Vị trí, chức năng sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam a) Khái niệm về sĩ quan, ngạch sĩ quan - Sĩ quan: Là quân nhân phục vụ trong lực lượng vũ trang có quân hàm cấp úy trở lên. - Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam: là cán bộ của Đảng Cộng Sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hoạt động trong lĩnh vực quân sự, được Nhà nước phong quân hàm cấp úy, cấp tá, cấp tướng; có số hiệu sĩ quan. - Ngạch sĩ quan: Sĩ quan chia thành 2 ngạch : sĩ quan tại ngũ và sĩ quan dự bị. + Ngạch sĩ quan tại ngũ: gồm những sĩ quan thuộc lực lượng thường trực đang phục vụ trong quân đội hoặc đang biệt phái ở các cơ quan tổ chức ngoài quân đội. + Ngạch sĩ quan dự bị: gồm những sĩ quan thuộc lực lượng dự bị động viên, được đăng kí, quản lí tại cơ quan quân sự địa phương nơi công tác hoặc cư trú, được huấn luyện kiểm tra theo định kì (trong thời bình), gọi nhập ngũ theo lệnh động viên. - Chế độ phục vụ, nghĩa vụ và quyền lợi của sĩ quan quân đội được quy định trong luật Sĩ quan	35P	-GV giải thích các khái niệm trong SGK đưa ra: - Sĩ quan - Sĩ quan QĐND Việt Nam - Ngạch sĩ quan: SQ tại ngũ và SQ dự bị - Sĩ quan biệt phái -GV giải thích, làm rõ cho HS Thế nào là sĩ quan tại ngũ và sĩ quan dự bị		-Sách giáo khoa, giáo án QP-AN 12 tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh

Quân đội nhân dân Việt Nam và các văn bản pháp quy của Nhà nước. b) Vị trí chức năng của sĩ quan Sĩ quan là lực lượng nòng cốt của quân đội và là thành phần chủ yếu trong đội ngũ cán bộ quân đội. Đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, chỉ huy quản lý hoặc trực tiếp thực hiện một số nhiệm vụ khác, bảo đảm cho quân đội sẵn sàng chiến đấu và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. 2. Tiêu chuẩn của sĩ quan ; lãnh đạo, chỉ huy, quản lý sĩ quan ; điều kiện tuyển chọn đào tạo sĩ quan ; nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ a) Tiêu chuẩn chung - Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và nhân dân, với Đảng và Nhà nước : có tinh thần cảnh giác cách mạng cao, sẵn sàng chiến đấu, hi sinh, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. - Có phẩm chất đạo đức cách mạng : gương mẫu chấp hành đường lối chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước ; có tinh thần đoàn kết, giữ nghiêm kỷ luật quân đội ; được quần chúng tin nhiệm. - Có trình độ chính trị, khoa học quân sự và khả năng vận dụng sáng tạo lý luận vào nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân và quân đội nhân dân ; có kiến thức về các lĩnh vực và năng lực hoạt động thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. - Có lý lịch rõ ràng, tuổi đời và		-GV đặt câu hỏi Sĩ Quan có vị trí chức năng như thế nào? - Vị trí: Nòng cốt của QĐ và là thành phần trong đội ngũ cán bộ QĐ - Chức năng: Lãnh đạo, chỉ huy, quản lý hoặc trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, SSCĐ -HS ghi vào vở GV cho HS đọc sách và trả lời các câu hỏi: -Tiêu chuẩn chung của SQ là gì? HS: Liệt kê theo nội dung sách giáo khoa		
--	--	---	--	--

sức khỏe phù hợp với chức vụ, cấp bậc quân hàm mà sĩ quan đảm nhiệm. b) Lãnh đạo, chỉ huy, quản lý đội ngũ sĩ quan - Đội ngũ sĩ quan do Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước - Sự quản lý thống nhất của Chính phủ ; chỉ huy, quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. c) Điều kiện tuyển chọn đào tạo sĩ quan - Công dân nước CHXHCNVN có đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ học vấn, sức khỏe và tuổi đời. - Có nguyện vọng và khả năng hoạt động trong lĩnh vực quân sự. d) Nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ - Hạ sĩ quan, binh sĩ tốt nghiệp các trường đào tạo sĩ quan hoặc các trường đại học ngoài quân đội; - Hạ sĩ quan, binh sĩ hoàn thành tốt nhiệm vụ ; - Quân nhân chuyên nghiệp và công chức quốc phòng tại ngũ tốt nghiệp đại học trở lên đã được đào tạo, bồi dưỡng chương trình quân sự theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ; - Cán bộ, công chức ngoài quân đội và những người tốt nghiệp đại học trở lên được điều động vào phục vụ trong quân đội đã được đào tạo.bồi dưỡng chương trình quân sự theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ;				
				-Cơ quan nào Lãnh đạo, chỉ huy, quản lý đội ngũ sĩ quan? -Điều kiện tuyển chọn đào tạo SQ như thế nào? -Nguồn bổ sung SQ tại ngũ: GV nhận xét, bổ sung và kết luận -HS chọn lọc những ý chính ghi vào vở.

- Sĩ quan dự bị				
-----------------	--	--	--	--

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung:
- GV đặt câu hỏi để củng cố kiến thức cho học sinh:
- Vị trí, chức năng sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam
- Tiêu chuẩn của sĩ quan ; lãnh đạo, chỉ huy, quản lý sĩ quan ; điều kiện tuyển chọn đào tạo sĩ quan ; nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ.
- Giáo viên nhận xét về thái độ học tập của học sinh trong tiết học
- Đánh giá xếp loại tiết học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất, học cụ ...(Nếu có)

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

**TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN**



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Luật sĩ quan quân đội và công an nhân dân việt nam

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 15

**TÊN BÀI: LUẬT SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
VÀ LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN**

Phần 1

Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Hiểu được những nội dung cơ bản của Luật Sĩ quan QĐNDVN.
- Hiểu được những điều kiện tuyển chọn, đào tạo; quyền lợi, nghĩa vụ của sĩ quan quân đội.

B. YÊU VẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm, động cơ, phương pháp phấn đấu trở thành sĩ quan quân đội
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II.NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

I.Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

II. Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam (Tiếp theo)

III.Luật công an nhân dân

IV.Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan quân đội, công an

B. TRỌNG TÂM

Tiêu chuẩn của sĩ quan, lãnh đạo chỉ huy quản lí sĩ quan điều kiện tuyển chọn đào tạo, nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 4 tiết

- Phân bố thời gian

Tiết 1: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

Tiết 2: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam (Tiếp theo)

Tiết 3 : Luật công an nhân dân

Tiết 4 : Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan quân đội, công an

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.
- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.

PHẦN 2 THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 05 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học

2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật,

- Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).

3. Kiểm tra bài cũ: Câu hỏi: Tiêu chuẩn và điều kiện tuyển chọn vào CAND ?

Trả lời:

- Trung thành với Tổ quốc, lý lịch bản thân, gia đình rõ ràng, gương mẫu, phẩm chất, tư cách đạo đức tốt, sức khỏe, trình độ học vấn, năng khiếu phù hợp, có nguyện vọng phục vụ trong Công an.

- Có qui định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn và điều kiện, với từng lực lượng, từng vùng, miền và thời kỳ cụ thể.

*** Lưu ý:**

- Tất cả các thí sinh dự thi đều phải qua sơ tuyển.

- Về tuổi đời: Học sinh phổ thông không quá 20 tuổi: học sinh có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số không quá 22 tuổi.

- Học sinh nữ do chỉ tiêu tuyển sinh qui định.

- Thí sinh không trúng tuyển được tham gia xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng khối dân sự.

4. Phổ biến ý định bài giảng:

Để xây dựng đội ngũ sĩ quan QĐND vững mạnh, làm nòng cốt xây dựng QĐND cách mạng, chính quy tinh nhuệ, từng bước hiện đại; bảo đảm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao; góp phần nền quốc phòng toàn dân, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ Quốc Việt Nam XHCN. Căn cứ vào hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992. “ **Luật sĩ quan QĐNDVN** ” được chủ tịch Quốc hội ký ngày 21 tháng 12 năm 1999. Gồm 7 chương 51 điều

Nội Dung Tiết 2: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam (Tiếp theo)

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 45 PHÚT

1. Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
3. Nhóm ngành, cấp bậc, chức vụ của sĩ quan a) Nhóm ngành của sĩ quan - <i>Sĩ quan chỉ huy, tham mưu</i> : là sĩ quan đảm nhiệm công tác tác chiến, huấn luyện và xây dựng lực lượng, có thể được bổ nhiệm làm các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của tổ chức. - <i>Sĩ quan chính trị</i> : là sĩ quan đảm nhiệm công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội. - <i>Sĩ quan hậu cần</i> : là sĩ quan đảm nhiệm công tác hậu cần trong quân đội. Có thể giữ chức vụ khác theo yêu cầu của tổ chức. - <i>Sĩ quan kỹ thuật</i> : là sĩ quan đảm nhiệm công tác kỹ thuật trong quân đội. Có thể đảm nhiệm công tác khác theo yêu cầu của tổ chức. Ngoài ra, trong quân đội còn có các sĩ quan chuyên môn khác đảm nhiệm công tác trong các ngành không thuộc 4 nhóm ngành quy định ở trên, như: sĩ quan quân pháp, sĩ quan quân y và thú y... b) Hệ thống cấp bậc quân hàm của sĩ quan - Gồm 3 cấp, 12 bậc: + Cấp úy có 4 bậc: Thiếu úy, trung úy, thượng úy, đại úy + Cấp tá có 4 bậc: Thiếu tá, trung tá, thượng tá, đại tá + Cấp tướng có 4 bậc: Thiếu tướng(Chuẩn đô đốc Hải quân), trung tướng(Phó đô đốc Hải quân), thượng tướng(Đô đốc Hải quân), đại	35P	GV đặt câu hỏi để học sinh trao đổi, trả lời: Sĩ quan có những nhóm ngành nào? Hệ thống cấp bậc quân hàm của sĩ quan? Hệ thống chức vụ cơ bản của sĩ quan? <i>*Lưu ý:</i> - <i>Huyện, quận, thị đội trưởng tương đương trung đoàn trưởng</i> - <i>Chỉ huy trưởng, chính uỷ Bộ CHQS, Bộ CHBĐBP cấp tỉnh, TP(TW) tương đương sư đoàn trưởng</i> - <i>Chỉ huy trưởng, chính trị viên Ban CHQS tương đương trung đoàn trưởng</i> - <i>Chỉ huy trưởng, chính uỷ vùng HQ, vùng CS biên tương đương sư đoàn trưởng</i>	HS đọc SGK, trao đổi và trả lời Sĩ quan có 4 nhóm ngành: + Sĩ quan chỉ huy, tham mưu + Sĩ quan chính trị + Sĩ quan hậu cần + Sĩ quan kỹ thuật Ngoài ra còn 1 số sĩ quan chuyên môn khác	SGK

tướng. c) Hệ thống chức vụ cơ bản của sĩ quan - Trung đội trưởng - Đại đội trưởng - Tiểu đoàn trưởng - Trung đoàn trưởng (tương đương Huyện, quận, thị đội trưởng) - Lữ đoàn trưởng - Sư đoàn trưởng (tương đương Tỉnh, thành đội trưởng) - Tư lệnh quân đoàn - Tư lệnh quân khu, quân chủng - Chủ nhiệm Tổng cục - Tổng tham mưu trưởng - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. 4. Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan ĐNDVN. a) Nghĩa vụ của sĩ quan - Sẵn sàng chiến đấu, hi sinh bảo vệ vững chắc Tổ quốc và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân, tham gia xây dựng đất nước. - Luôn giữ gìn và trau dồi đạo đức cách mạng, học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, kiến thức, năng lực mọi mặt để hoàn thành nhiệm vụ; - Tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh và nghiêm chỉnh chấp hành điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của quân đội ; giữ gìn bí mật quốc gia, bí mật quân sự; - Luôn chăm lo đời sống vật chất và tinh thần bộ đội ; - gương mẫu chấp hành và vận		GV nhận xét, bổ sung và kết luận HS xem lại bài 3 (SGK), trả lời và tự ghi lại vào vở VD: Được khám chữa bệnh Học sinh đọc sách giáo khoa, thảo luận và đưa ra câu trả lời theo nội dung trong SGK HS lấy ví dụ để hiểu rõ hơn về những việc sĩ quan không được làm VD: Không sinh con thứ 3, không được có những hành vi thiếu tôn trọng phụ nữ GV nhận xét, bổ sung và kết luận HS ghi lại nội dung chính		
--	--	---	--	--

động nhân dân thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tôn trọng và gắn bó mật thiết với nhân dân. b) Trách nhiệm của sĩ quan - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cấp trên và cấp dưới thuộc quyền : về những mệnh lệnh của mình, về việc chấp hành mệnh lệnh của cấp trên và việc thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới thuộc quyền. - Lãnh đạo, chỉ huy, quản lí, tổ chức thực hiện mọi nhiệm vụ của đơn vị theo chức trách được giao : * Những việc sĩ quan không được làm : - Việc trái với pháp luật, kỉ luật quân đội - Việc mà pháp luật quy định cán bộ, công chức không được làm. c) Quyền lợi của sĩ quan - Có quyền công dân theo Hiến pháp và Pháp luật- Được Nhà nước đảm bảo về chính sách, chế độ ưu đãi phù hợp với tính chất đặc thù quân sự.				
--	--	--	--	--

2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung:
- GV đặt câu hỏi để củng cố kiến thức cho học sinh:
- Vị trí, chức năng sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam
- Tiêu chuẩn của sĩ quan ; lãnh đạo, chỉ huy, quản lý sĩ quan ; điều kiện tuyển chọn đào tạo sĩ quan ; nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ.
- Giáo viên nhận xét về thái độ học tập của học sinh trong tiết học
- Đánh giá xếp loại tiết học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất, học cụ ...(Nếu có)

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Luật sĩ quan quân đội và công an nhân dân việt nam

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 16

**TÊN BÀI: LUẬT SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
VÀ LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN**

**Phần 1
Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI**

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Hiểu được những nội dung cơ bản của Luật Sĩ quan QĐNDVN.
- Hiểu được những điều kiện tuyển chọn, đào tạo; quyền lợi, nghĩa vụ của sĩ quan quân đội.

B. YÊU VẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm, động cơ, phương pháp phấn đấu trở thành sĩ quan quân đội
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II.NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

I.Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

II. Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam (Tiếp theo)

III.Luật công an nhân dân

IV.Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan quân đội, công an

B. TRỌNG TÂM

Tiêu chuẩn của sĩ quan, lãnh đạo chỉ huy quản lý sĩ quan điều kiện tuyển chọn đào tạo, nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 4 tiết

- Phân bố thời gian

Tiết 1: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

Tiết 2: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam (Tiếp theo)

Tiết 3 : Luật công an nhân dân

Tiết 4 : Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan quân đội, công an

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.
- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.
2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

PHẦN 2 THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 05 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học
 2. Phổ biến các qui định:
 - Học tập, kỷ luật,
 - Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).
 3. Kiểm tra bài cũ: Câu hỏi: Tiêu chuẩn và điều kiện tuyển chọn vào CAND ?
 Trả lời:
 - Trung thành với Tổ quốc, lý lịch bản thân, gia đình rõ ràng, gương mẫu, phẩm chất, tư cách đạo đức tốt, sức khỏe, trình độ học vấn, năng khiếu phù hợp, có nguyện vọng phục vụ trong Công an.
 - Có qui định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn và điều kiện, với từng lực lượng, từng vùng, miền và thời kỳ cụ thể.
- * Lưu ý:**
- Tất cả các thí sinh dự thi đều phải qua sơ tuyển.
 - Về tuổi đời: Học sinh phổ thông không quá 20 tuổi: học sinh có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số không quá 22 tuổi.
 - Học sinh nữ do chỉ tiêu tuyển sinh qui định.
 - Thí sinh không trúng tuyển được tham gia xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng khối dân sự.
4. Phổ biến ý định bài giảng:

Để xây dựng đội ngũ sĩ quan QĐND vững mạnh, làm nòng cốt xây dựng QĐND cách mạng, chính quy tinh nhuệ, từng bước hiện đại; bảo đảm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao; góp phần nền quốc phòng toàn dân, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ Quốc Việt Nam XHCN. Căn cứ vào hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ

ngiã Việt Nam năm 1992. “ **Luật sĩ quan QĐNDVN** ” được chủ tịch Quốc hội ký ngày 21 tháng 12 năm 1999. Gồm 7 chương 51 điều
 Nội Dung Tiết 3 : Luật công an nhân dân

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 45 PHÚ

1. Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
II. LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN 1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Công an nhân dân a) Khái niệm về sĩ quan, hạ sĩ quan và công nhân viên chức - Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ : là công dân Việt Nam được tuyển chọn, đào tạo huấn luyện và hoạt động trong lĩnh vực nghiệp vụ của công an, được nhà nước phong, thăng cấp bậc hàm cấp tướng, cấp tá, cấp úy, hạ sĩ quan. - Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật : là công dân Việt Nam, có trình độ chuyên môn kỹ thuật, hoạt động trong công an, được nhà nước phong, thăng cấp bậc hàm cấp tá, cấp úy, hạ sĩ quan. - Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn : là công dân Việt Nam được tuyển chọn vào phục vụ trong công an, thời hạn 3 năm, được Nhà nước phong, thăng cấp bậc hàm thượng sĩ, trung sĩ, hạ sĩ, binh nhất, binh nhì. - Công nhân, viên chức : là người được tuyển dụng vào làm việc trong	35P	GV giới thiệu các khái niệm về: - Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ - Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật - Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn - Công nhân viên chức b.) Vị trí chức năng của CAND: GV cho HS đọc sách, thảo luận và trả lời các câu hỏi: - CAND có vị trí như thế nào? - Chức năng của CAND? HS chú ý nghe giảng <i>* Chú ý về cấp bậc hàm của từng đối tượng</i> GV nhận xét, bổ sung và kết luận c) Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của CAND: GV giới thiệu theo nội dung	Học sinh đọc sách, thảo luận và đưa ra câu trả lời - Là lực lượng nòng cốt của LLVT ND - Chức năng: + Tham mưu cho Đảng và nhà nước + Thực hiện thống nhất quản lý	SG K

công an mà không thuộc diện Nhà nước phong cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ. b) Vị trí, chức năng của Công an nhân dân Công an nhân dân gồm lực lượng An ninh nhân dân và Cảnh sát nhân dân. - <i>Vị trí:</i> Là lực lượng nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội của Nhà nước. - <i>Chức năng của công an nhân dân :</i> + Tham mưu cho Đảng, Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội : + Thực hiện thống nhất quản lý về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội : + Đấu tranh phòng, chống âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội c) Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của công an nhân dân - Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt; sự thống lĩnh của Chủ tịch nước; sự thống nhất quản lý của Chính phủ; sự chỉ huy, quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công an - Tổ chức tập trung, thống nhất và theo cấp hành chính từ Trung ương đến cơ sở - Hoạt động tuân thủ hiến pháp và pháp luật; cấp dưới phục tùng cấp	SGK - Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt - Tổ chức tập trung thống nhất theo cấp hành chính - Hoạt động tuân thủ hiến pháp và pháp luật Hệ thống tổ chức của CAND: GV giới thiệu cho học sinh qua sơ đồ: <pre> graph TD A[BỘ CÔNG AN] --> B[CA TỈNH, THÀNH PHỐ (TW)] B --> C[CA QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ (TỈNH)] C --> D[CA XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN] </pre> Chức năng, nhiệm vụ,	về BV ANQG và giữ gìn TTAT XH + Đấu tranh phòng chống các loại tội phạm Học sinh chú ý ghi lại những ý chính vào sách, tập Kết hợp đọc SGK và nghe giáo viên giới thiệu cụ thể Hs trình bày
---	--	--

trên; dựa vào dân và chịu sự giám sát của dân và bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của nhân dân 2. Tổ chức của Công an nhân dân. a) Hệ thống tổ chức của Công an nhân dân - Bộ công an - Công an tỉnh, TP trực thuộc TW - CA huyện, quận, thị xã, TP trực thuộc tỉnh - CA xã, phường, thị trấn Ngoài ra, còn có các đồn, trạm công an và các đơn vị độc lập bố trí tại những địa bàn cần thiết. b) Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Công an nhân dân - Bộ Công an do chính phủ quy định - Các tổng cục, đơn vị công an do Bộ trưởng Bộ công an quy định c) Chỉ huy trong Công an nhân dân - Bộ trưởng Bộ Công an là người chỉ huy cao nhất - Chỉ huy công an cấp dưới chịu trách nhiệm trước chỉ huy công an cấp trên về tổ chức và hoạt động của đơn vị công an được giao phụ trách 3. Tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân - Công dân đủ tiêu chuẩn về lai lịch chính trị gia đình, bản thân rõ ràng; bản thân có phẩm chất đạo đức tốt; có sức khỏe, có trình độ học vấn và năng khiếu phù hợp với công tác công an; có nguyện vọng phục vụ	quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của CAND: GV giới thiệu và giải thích cho học sinh hiểu - Bộ CA do chính phủ quy định - Các tổng cục, đơn vị do Bộ CA quy định Chỉ huy trong CAND: GV hỏi HS : Dựa vào SGK cho biết chỉ huy trong CAND như thế nào? Học sinh chú ý nghe giảng, kết hợp đọc sách để hiểu rõ hơn nội dung HS đọc SGK và trả lời - Bộ trưởng bộ CA là chỉ huy cao nhất - Chỉ huy cấp dưới chịu trách nhiệm trước cấp trên - Chỉ huy CA địa phương chịu trách nhiệm trước chỉ huy CA cấp trên - Cấp hàm và chức vụ trên là cấp trên Chú ý ghi lại những nội dung chính mà GV đã kết luận GV nhận xét, bổ sung và kết luận GV hướng dẫn học sinh dựa vào nội dung bài 4 SGK để hiểu rõ hơn về tuyển chọn	nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân
--	---	--

trong lực lượng công an thì được tuyển chọn vào công an nhân dân. - Ưu tiên tuyển chọn sinh viên, học viên tốt nghiệp xuất sắc ở các học viện, nhà trường quân sự có đủ tiêu chuẩn để đào tạo bổ sung vào công an. 4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân a) Phân loại sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân - <i>Phân loại theo lực lượng có:</i> + Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ An ninh nhân dân; + Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Cảnh sát nhân dân. - <i>Phân loại theo tính chất hoạt động có:</i> + Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ + Sĩ quan, hạ sĩ chuyên môn kỹ thuật + Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn. b) Hệ thống cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân - <i>Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ:</i> + Sĩ quan cấp tướng có: Thiếu, trung, thượng, đại tướng + Sĩ quan cấp tá có: Thiếu, trung, thượng, đại tá + Sĩ quan cấp úy có: Thiếu, trung, thượng, đại úy + Hạ sĩ quan có: Hạ sĩ, trung sĩ,	Công dân vào CAND HS kết hợp đọc SGK và nhớ lại nội dung bài trước để có thể hiểu được: <i>*Chú ý về độ tuổi từ 18 – 25 với thời hạn 3 năm(CA nghĩa vụ)</i> GV lần lượt giới thiệu từng nội dung theo SGK Phân loại SQ, HSQ, CS: - PL theo lực lượng - PL theo tính chất hoạt động Hệ thống cấp bậc hàm: Hướng dẫn HS xem lại bài 3 Đối tượng, điều kiện, thời xét phong, thăng cấp bậc hàm <i>* GV sử dụng tài liệu(Toàn văn Luật CAND) để giới thiệu cụ thể</i> GV hướng dẫn gộp chung cả phần (d) và(e) Hệ thống chức vụ cơ bản và cấp hàm SQ Hệ thống cấp bậc hàm của SQ Học sinh đọc SGK thảo luận và đưa ra câu trả lời - Theo lực lượng: An ninh và cảnh sát - Theo tính chất hoạt động	
--	---	--

thượng sĩ. - <i>Sĩ quan, hạ sĩ chuyên môn kỹ thuật:</i> + Sĩ quan cấp tá có: Thiếu, trung, thượng tá + Sĩ quan cấp úy có: Thiếu, trung, thượng, đại úy + Hạ sĩ quan có: Hạ sĩ, trung sĩ, thượng sĩ. + Chiến sĩ gồm có: Binh nhì, binh nhất c) Đối tượng, điều kiện, thời hạn xét phong, thăng cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân - <i>Đối tượng xét phong quân hàm:</i> + Sinh viên tốt nghiệp đại học các trường của Công an được phong quân hàm thiếu úy; học sinh tốt nghiệp các trường trung cấp của Công an được phong cấp bậc trung sĩ + Cán bộ, công chức hoặc người tốt nghiệp các học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề được tuyển dụng vào Công an căn cứ vào trình độ và nhiệm vụ sẽ được phong cấp bậc hàm tương đương. + Công dân phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân được phong cấp bậc từ binh nhì đến thượng sĩ - <i>Điều kiện và thời hạn xét thăng cấp bậc hàm:</i> Theo luật Công an nhân dân quy định d) Hệ thống chức vụ, cấp bậc hàm cơ bản và cấp hàm sĩ quan Công an		có: Nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật và phục vụ có thời hạn Xem lại bài 3 SGK GV cho học sinh đọc SGK và trả lời câu hỏi Học sinh trình bày điều kiện và thời hạn xét thăng cấp bậc hàm. Hs nhận diện cấp bậc hàm cơ bản và cấp hàm sĩ quan Công an nhân dân khi xem tranh Gv nhận xét và giải đáp thắc mắc của HS		
---	--	--	--	--

nhân dân - Tiểu đội trưởng: Thiếu úy, trung úy, thượng úy - Trung đội trưởng: Trung úy, thượng úy, Đại úy. - Đại đội trưởng: Thượng úy, đại úy, thiếu tá - Tiểu đoàn trưởng, Trưởng Công an phường (thị trấn), Đội trưởng: Thiếu tá, trung tá - Trung đoàn trưởng, Trưởng công an huyện (quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh), Trưởng phòng: Trung tá, thượng tá - Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc TW, cục trưởng, Vụ trưởng: Thượng tá, đại tá - Giám đốc Công an thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Tư lệnh Cảnh vệ: đại tá, thiếu tướng. - Tổng cục trưởng: Thiếu tướng, trung tướng - Bộ trưởng Bộ Công an: Thượng tướng, đại tướng 5. Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân <i>a) Nghĩa vụ, trách nhiệm và những việc sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân không được làm</i> - <i>Nghĩa vụ, trách nhiệm:</i> + Tuyệt đối trung thành với tổ quốc và nhân dân. + Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, điều lệnh công an, chỉ thị,		Gv nhận xét và giải đáp thắc mắc của HS		
---	--	--	--	--

mệnh lệnh cấp trên. + Trung thực, dũng cảm, cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành mọi nhiệm vụ. + Tôn trọng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của dân, vì dân phục vụ. + Luôn học tập nâng cao trình độ mọi mặt ; rèn luyện phẩm chất cách mạng, ý thức tổ chức và kỷ luật. + Chịu trách nhiệm trước pháp luật cấp trên và cấp dưới thuộc quyền ; về những mệnh lệnh của mình, về việc chấp hành mệnh lệnh cấp trên và việc thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới thuộc quyền. - <i>Những việc sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân không được làm:</i> + Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để xâm phạm lợi ích của nhà nước, của dân. + Những việc trái với chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, điều lệnh công an. b) Quyền lợi - Có quyền công dân theo quy định của Hiến pháp, Pháp luật - Được nhà nước bảo đảm về chế độ chính sách ưu đãi. - Được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chính trị.				
--	--	--	--	--

III.KẾT THÚC BÀI GIẢNG 5 phút

- Giải đáp thắc mắc
- Hệ thống nội dung:
- GV đặt câu hỏi để củng cố kiến thức cho học sinh:
- Vị trí, chức năng sĩ quan Công an nhân dân Việt Nam
- Tiêu chuẩn của sĩ quan ; lãnh đạo, chỉ huy, quản lý sĩ quan ; điều kiện tuyển chọn đào tạo sĩ quan ; nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ.
- Giáo viên nhận xét về thái độ học tập của học sinh trong tiết học
- Đánh giá xếp loại tiết học.
- Kiểm tra vũ khí ,vật chất, học cụ ...

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI THÔNG QUA

Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Luật sĩ quan quân đội và công an nhân dân việt nam

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 17

TÊN BÀI: LUẬT SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN

Phần 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Hiểu được những nội dung cơ bản của Luật Sĩ quan QĐNDVN.
- Hiểu được những điều kiện tuyển chọn, đào tạo; quyền lợi, nghĩa vụ của sĩ quan quân đội.

B. YÊU VẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm, động cơ, phương pháp phấn đấu trở thành sĩ quan quân đội
- Có ý thức và thái độ đúng đắn.

II.NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài bao gồm các nội dung sau:

I.Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

II. Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam (Tiếp theo)

III.Luật công an nhân dân

IV.Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan quân đội, công an

B. TRỌNG TÂM

Tiêu chuẩn của sĩ quan, lãnh đạo chỉ huy quản lý sĩ quan điều kiện tuyển chọn đào tạo, nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ

III. THỜI GIAN

- Tổng số: 4 tiết

- Phân bố thời gian

Tiết 1: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

Tiết 2: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam (Tiếp theo)

Tiết 3 : Luật công an nhân dân

Tiết 4 : Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan quân đội, công an

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên Lớp: Tập trung.
- Luyện Tập: HS học lý thuyết tại nhà.
- Hội Thao: không

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo Viên: Diễn giải, giới thiệu, hỏi đáp, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.
- Học Sinh: nghe, ghi chép đầy đủ, trao đổi nhóm, giải quyết vấn đề.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng Học

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: sách giáo khoa, sách giáo viên.
2. Tài liệu căn cứ biên soạn: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu chuẩn kiến thức giáo dục quốc phòng- an ninh.

PHẦN 2 THỰC HÀNH BÀI GIẢNG

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI 05 PHÚT

1. Xác định vị trí tập hợp lớp: trong phòng học
 2. Phổ biến các qui định:
 - Học tập, kỷ luật,
 - Học tập nghiêm túc, trang phục(đồ thể dục + mang giày).
 3. Kiểm tra bài cũ: Câu hỏi: Tiêu chuẩn và điều kiện tuyển chọn vào CAND ?
 Trả lời:
 - Trung thành với Tổ quốc, lý lịch bản thân, gia đình rõ ràng, gương mẫu, phẩm chất, tư cách đạo đức tốt, sức khỏe, trình độ học vấn, năng khiếu phù hợp, có nguyện vọng phục vụ trong Công an.
 - Có qui định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn và điều kiện, với từng lực lượng, từng vùng, miền và thời kỳ cụ thể.
- * Lưu ý:**
- Tất cả các thí sinh dự thi đều phải qua sơ tuyển.
 - Về tuổi đời: Học sinh phổ thông không quá 20 tuổi: học sinh có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số không quá 22 tuổi.
 - Học sinh nữ do chỉ tiêu tuyển sinh qui định.
 - Thí sinh không trúng tuyển được tham gia xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng khối dân sự.
4. Phổ biến ý định bài giảng:

Để xây dựng đội ngũ sĩ quan QĐND vững mạnh, làm nòng cốt xây dựng QĐND cách mạng, chính quy tinh nhuệ, từng bước hiện đại; bảo đảm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao; góp phần nền quốc phòng toàn dân, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ Quốc Việt Nam XHCN. Căn cứ vào hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ

nghĩa Việt Nam năm 1992. “ **Luật sĩ quan QĐNDVN** ” được chủ tịch Quốc hội ký ngày 21 tháng 12 năm 1999. Gồm 7 chương 51 điều
 Nội Dung Tiết 4 : Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan quân đội, công an

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI 45 PHÚT

1. Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
III. TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH THPT THAM GIA XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ SĨ QUAN QUÂN ĐỘI, CÔNG AN 1. Trách nhiệm công dân đối với nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc: Là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân, trong đó có học sinh. Học sinh cần phải học tập, hiểu rõ và thực hiện đúng pháp luật, trong đó có luật sĩ quan QĐNDVN và CAND. 2. Trách nhiệm của học sinh: - Hiểu được những nội dung cơ bản của Luật, góp phần xây dựng lực lượng sĩ quan QĐND và CAND theo hướng: cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. - Học tập, nắm được nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan Quân đội và Công an, điều kiện tuyển chọn đào tạo bổ sung, biết được phương pháp đăng ký dự tuyển đào tạo. - Học tập, rèn luyện, trau dồi, nâng cao kiến thức cần thiết; học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tìm hiểu về	35P	GV cho học sinh đọc SGK và trả lời câu hỏi - Là 1 công dân nước Việt Nam em có trách nhiệm gì đối với nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc? Học sinh đọc SGK, thảo luận và đưa ra câu trả lời GV nhận xét, bổ sung, kết luận và cho HS tự trả lời vào vở Tự trả lời vào vở GV cho học sinh đọc SGK và trả lời câu hỏi - Là 1 học sinh THPT em có trách nhiệm gì đối với nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc? Học sinh đọc SGK, thảo luận và đưa ra câu trả lời Có thể tự xây dựng phương hướng cho		SGK

truyền thống anh hùng của Quân đội, Công an nhân dân. - Học sinh có thể đăng ký vào Quân đội, Công an; điều kiện tiêu chuẩn theo luật và hướng dẫn hàng năm.		mình khi đang còn ngồi trên ghế nhà trường Tự trả lời vào vở GV nhận xét, bổ sung, kết luận và cho HS tự trả lời vào vở		
---	--	---	--	--

III. KẾT THÚC GIẢNG DẠY

1. Giải đáp thắc mắc.

2. Hệ thống lại nội dung bài học :

I- LUẬT SĨ QUAN QĐNDVN:

1. Vị trí, chức năng sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam
2. Tiêu chuẩn của sĩ quan ; lãnh đạo, chỉ huy, quản lí sĩ quan ; điều kiện tuyển chọn đào tạo sĩ quan; nguồn bổ sung sĩ quan tại ngũ
3. Nhóm ngành, cấp bậc, chức vụ của sĩ quan
4. Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan QĐNDVN.

II. LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN

1. Vị trí, chức năng, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Công an nhân dân
2. Tổ chức của Công an nhân dân.
3. Tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân
4. Cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và chức vụ cơ bản trong Công an nhân dân
5. Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân

III. TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH THPT THAM GIA XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ SĨ QUAN QUÂN ĐỘI, CÔNG AN

1. Trách nhiệm công dân đối với nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc:
2. Trách nhiệm của học sinh:

3. Cho câu hỏi để HS ôn tập :

Câu 1 : Trình bày vị trí, chức năng của Quân đội nhân dân ?

Câu 2 : Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam có nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi nào ?

Câu 3 : Trình bày vị trí, chức năng của Công an nhân dân ?

Câu 4 : Sĩ quan Công an nhân dân Việt Nam có nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi nào ?

Câu 5 : Học sinh Trung học phổ thông phải có trách nhiệm gì để tham gia xây dựng đội ngũ sĩ quan Quân đội và Công an ?

4. Nhận xét buổi học.

Từng buổi học, GV nhận xét, đánh giá lại toàn bộ quá trình giảng dạy và học tập như : công tác chuẩn bị, thái độ học tập của học sinh, tuyên dương những HS tích cực trong học tập đồng thời nhắc nhở những HS chưa tham gia xây dựng bài tốt, còn thụ động. Sau khi kết thúc nội dung toàn bài thì nhắc nhở HS chuẩn bị trước bài học tiếp sau.

5. Kiểm tra vật chất, học cụ, ... xuống lớp

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI THÔNG QUA

Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Kiểm Tra Học Kỳ 1
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2017-2018

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

**TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN**

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Kiểm Tra Học Kỳ 1

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

**TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN**

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 18

Phần một: Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH:

Hiểu được ý nghĩa, tác dụng các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường của cá nhân.

B. YÊU CẦU:

Trong quá trình học tập nghiêm túc, thực hành thuần thục các tư thế động tác.

II. NỘI DUNG

- Động tác đi khom
- Động tác chạy khom
- Động tác bò
- Động tác lê
- Động tác trườn
- Động tác vọt tiến

III. THỜI GIAN

Toàn bài 6 tiết

IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Lấy lớp học để lên lớp tập trung, luyện tập theo tổ, nhóm.

B. PHƯƠNG PHÁP

1. Giáo viên: diễn giải + thực hành mẫu

Hướng dẫn nội dung qua 3 bước

Bước 1: thực hành nhanh khái quát động tác

Bước 2: thực hành chậm có phân tích

Bước 3: thực hành tổng hợp

2. Học sinh:

Nghe quan sát động tác của giáo viên

V. ĐỊA ĐIỂM:

Sân trường

VI. VẬT CHẤT:

Súng tiểu liên AK, CKC

Phần hai: THỰC HÀNH LUYỆN TẬP

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định tình hình lớp: 3 phút

- **Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, vũ khí trang bị, sắp đặt vật chất, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).**

- **Tập trung lắng nghe giảng bài, nghiêm túc trong luyện tập, giữ vệ sinh khu vực tập.**

2. Giảng bài mới: 15p

- Tên bài: *Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường.*

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giáo viên	Học sinh	
I. Ý NGHĨA, YÊU CẦU 1. Ý nghĩa Đề nhanh chóng, bí mật đến gần mục tiêu, tìm mọi cách tiêu diệt địch 2. Yêu cầu - Luôn quan sát địch, địa hình và động đội, vận dụng các tư thế phù hợp - Hành động mưu trí, mau lẹ, bí mật	3p	Hoạt động 1: GV nêu ý nghĩa, yêu cầu cho học sinh nắm bắt. Hoạt động 2: Phổ biến ý định huấn luyện, trường hợp vận dụng các tư thế, động tác trong từng loại địa hình, địa vật.	Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu	Giáo án, SGK nhà xuất bản Giáo dục. Súng AK, CKC
II. CÁC TƯ THẾ, ĐỘNG TÁC CƠ BẢN KHI VẬN ĐỘNG 1. Động tác đi khom * Trường hợp vận dụng: Thường được vận dụng trong trường hợp gần địch có địa hình, địa vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm ngực hoặc đêm tối sương mù, địch khó phát hiện. a. Đi khom cao - Tư thế chuẩn bị: Chân trái bước lên một bước, mũi bàn chân hơi chếch sang phải, chân phải dung mũi bàn chân làm trụ xoay gót lên cho người nghiêng sang phải, hai chân chùng, trọng lượng dồn đều vào hai chân, từ bụng trở lên cúi thấp, mắt quan sát địch, tay trái cầm ốp lót tay, tay phải cầm tay cầm, ngón trở đặt ngoài vành cò, mặt súng nghiêng sang trái, đầu nòng súng cao ngang mắt trái, sung ở tư thế sẵn sàng chiến đấu.	12p	Hoạt động 3: GV làm mẫu động tác theo thứ tự 3 bước: Bước 1: làm nhanh không phân tích động tác. Bước 2: làm chậm có phân tích từng cử động của thứ tự động tác. Bước 3: làm tổng hợp. Hoạt động 4: Chia lớp về các vị trí luyện tập theo sự phân công. Hoạt động 5: Quan sát lớp học, kịp thời sửa sai động tác	Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu của động tác. Nắm rõ ý định huấn luyện để thực hiện nghiêm túc các yêu cầu nội dung bài học. Quan sát GV làm mẫu động tác và nghiên cứu kỹ thứ tự động tác. Về vị trí luyện tập: : Tập luyện nội dung động tác	

- Động tác tiến: Chân phải bước lên đặt cả bàn chân xuống đất, mũi bàn chân chéch sang phải, hai chân vẫn chùng. Cứ như vậy hai chân thay nhau bước tiến đến vị trí đã định b. Đi khom thấp: Như đi khom cao chỉ khác hai chân chùng hơn, người cúi thấp hơn Đi khom khi có chướng ngại vật: Động tác cơ bản như đi khom ở địa hình bình thường chỉ khác dây súng đeo vào vai phải, tay phải nắm ốp lót tay, cánh tay kẹp chặt súng vào người, tay trái cầm cành lá ngụy trang hoặc vạch đường để tiến. Khi mang vật chất, khí tài, trang bị động tác cơ bản như trên, chỉ khác: súng đeo sau lưng, hai tay mang vật chất, khí tài, trang bị. * Những điểm chú ý: - Thuận tay trái động tác thực hiện ngược lại - Khi đi người không nhấp nhô, không ôm súng			theo sự phân công của GV. + VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4 Tập luyện theo đơn vị tổ, từng cá nhân tự ôn luyện nội dung động tác.	
2. Động tác chạy khom * Trường hợp vận dụng: Thường được vận dụng trong trường hợp cần vận động nhanh từ địa hình này sang địa hình khác. Động tác cơ bản như động tác đi khom, chỉ khác: tốc độ nhanh hơn, bước chân dài hơn.	2p			

III. Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

nội dung	Thời gian	Tổ chức	Phương pháp	Địa điểm	Vật chất	Ký, tín hiệu
Động tác đi khom Động tác chạy khom	20p	Mỗi tổ là một đơn vị luyện tập (tổ trưởng chỉ huy luyện tập).	Người chỉ huy hô khẩu lệnh, thành viên của cả tổ tập luyện theo thứ tự các động tác (làm chậm, làm nhanh và làm tổng hợp). Giáo viên quản lý chung	+ VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4	SúngAK,CKC	Do giáo viên quy định Tổ trưởng hô khẩu lệnh

IV. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

**TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN**

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 19

Phần một: Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH:

Hiểu được ý nghĩa, tác dụng các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường của cá nhân.

B. YÊU CẦU:

Trong quá trình học tập nghiêm túc, thực hành thuần thục các tư thế động tác.

II. NỘI DUNG

- Động tác đi khom
- Động tác chạy khom
- Động tác bò
- Động tác lê
- Động tác trườn
- Động tác vọt tiến

III. THỜI GIAN

Toàn bài 6 tiết

IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Lấy lớp học để lên lớp tập trung, luyện tập theo tổ, nhóm.

B. PHƯƠNG PHÁP

1. Giáo viên: diễn giải + thực hành mẫu

Hướng dẫn nội dung qua 3 bước

Bước 1: thực hành nhanh khái quát động tác

Bước 2: thực hành chậm có phân tích

Bước 3: thực hành tổng hợp

2. Học sinh:

Nghe quan sát động tác của giáo viên

V. ĐỊA ĐIỂM:

Sân trường

VI. VẬT CHẤT:

Súng tiểu liên AK, CKC

Phần hai: THỰC HÀNH LUYỆN TẬP

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định tình hình lớp: 3 phút

- **Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, vũ khí trang bị, sắp đặt vật chất, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).**
- **Tập trung lắng nghe giảng bài, nghiêm túc trong luyện tập, giữ vệ sinh khu vực tập.**

2. Giảng bài mới: 15p

- Tên bài: ***Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường.***

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giáo viên	Học sinh	
II/ Các tư thế, động tác khi vận động: 3. Động tác bò cao: 15p <i>a. Trường hợp vận dụng:</i> Thường được vận dụng ở những nơi gần địch có địa hình địa vật cao ngang tư thế người ngồi, nhưng chủ yếu vận dụng để vận động qua nơi địa hình địa vật dễ phát ra tiếng động như: nơi gạch, ngói, sỏi đá lởm chởm, cành khô, lá cây,... cần phải dùng tay để dò mìn. <i>b. Tình huống:</i> - Thời gian tác chiến : lúc 13h 35' ngày N - 1 - Về địch: Địch ở tại Ngã 4 Hà Huy Tập và Trần Phú đang tăng cường quan sát về hướng ta. - Về ta: Chiến sĩ A trong đội hình chiến đấu của tổ đã cơ động đến bụi cây xanh. Được lệnh: nhanh chóng chiếm ụ đất phía trước quan sát địch báo cáo. <i>c. Động tác cụ thể:</i> - Bò cao 2 chân 1 tay: Vận dụng khi gần địch, sẵn sàng dùng súng hoặc một tay dò mìn, mang, ôm khí tài, trang bị,... + Tư thế chuẩn bị: Người ngồi xổm, chân trái trước, chân phải sau, hai chân hơi kiễng, trọng lượng dồn đều vào hai mũi bàn chân, dây súng đeo vào vai phải, tay phải cầm ốp lót tay, cánh tay kẹp súng chặt vào thân người. + Khi tiến: <i>Cử động 1:</i> Người hơi ngã về trước,	3p	1. Đối với giáo viên: Hoạt động 1: GV nêu ý nghĩa, yêu cầu cho học sinh nắm bắt. Hoạt động 2: Phổ biến ý định huấn luyện, trường hợp vận dụng các tư thế, động tác trong từng loại địa hình, địa vật. Hoạt động 3: GV làm mẫu động tác theo thứ tự 3 bước: Bước 1: làm nhanh không phân tích động tác. Bước 2: làm chậm có phân tích từng cử động của thứ tự động tác. Bước 3: làm tổng hợp. Hoạt động 4: Chia lớp về các vị trí luyện tập theo sự phân công. Hoạt động 5: Quan sát lớp học, kịp thời sửa sai động tác 2. Đối với học sinh: Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu của động tác.	Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu	- Sân bãi đảm bảo để học tập và tập luyện. - Tranh GDQP về nội dung tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường. - Trang phục của học sinh theo đúng quy định của môn học GDQP.

nắm ngón tay trái chụm lại đưa về trước (tìm chỗ đặt chân) chống xuống đất trước mũi chân phải, rồi từ từ xoè ra đẩy nhẹ lá cây, cỏ khô,... về các phía, lấy đầu các ngón tay và chân trái làm trụ, chuyển dần trọng lượng thân người sang bên trái, chân phải bước lên đặt mũi bàn chân sát dưới lòng bàn tay trái. <i>Cử động 2:</i> Chuyển trọng lượng thân người dồn đều vào 2 chân, tay trái đưa về trước, nắm ngón tay trái chụm lại chống xuống đất trước mũi chân trái thực hiện động tác như trên. Cứ như vậy, tay trái, hai mũi bàn chân phối hợp nhịp nhàng thực hiện 2 chắc 1 di tiến đến vị trí xác định, mắt luôn quan sát hướng địch. - Bò cao 2 chân 2 tay: Vận dụng trong trường hợp chưa cần dùng đến súng, tay không bận. Động tác cơ bản như động tác bò cao hai chân một tay, chỉ khác: Súng đeo sau lưng, khi tiến tay nào thì dò đường của chân đó, thực hiện 3 chắc 1 di tiến đến vị trí xác định. <i>* Chú ý:</i> - Khi tiến không để bán súng chạm đất, không đặt cả bàn chân. - Ở nơi có cây cỏ thấp, không có mìn... có thể tay trái cầm cành lá nguy trang. 4. Động tác lê: <i>a. Trường hợp vận dụng:</i> Thường được vận dụng khi gần địch, cần thu hẹp mục tiêu, nơi địa hình, địa vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người ngồi, động tác cần nhẹ nhàng thận trọng. <i>b. Tình huống:</i> - Thời gian tác chiến lúc: 13h45' ngày N - 1	Nắm rõ ý định huấn luyện để thực hiện nghiêm túc các yêu cầu nội dung bài học. Quan sát GV làm mẫu động tác và nghiên cứu kỹ thứ tự động tác. Về vị trí luyện tập: : Tập luyện nội dung động tác theo sự phân công của GV. + VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4 Tập luyện theo đơn vị tổ, từng cá nhân tự ôn luyện nội dung động tác.	
--	---	--

- Về địch: Đang ở tại Ngã 4 Hà Huy Tập và Trần Phú đang tăng cường quan sát về hướng ta. - Về ta: chiến sĩ A nhận lệnh: lợi dụng bụi cây trước mặt cơ động đến quan sát báo cáo. <i>c. Động tác cụ thể:</i> <i>* Lê cao:</i> - Tư thế chuẩn bị: Người ngồi nghiêng xuống đất, mông trái và đùi trái tiếp đất, chân trái co lên để đùi trái gần vuông góc với hướng tiến, cẳng chân gần vuông góc với đùi, chân phải duỗi thẳng tự nhiên, tay trái chống trước đùi trái, đầu hơi cúi. Tay phải cầm ốp lót tay, đặt súng trên đùi và cẳng chân trái, hộp tiếp đạn quay ra ngoài, nòng súng hơi chéch sang trái, hoặc có thể đặt súng trên hông phải. - Khi tiến: + <i>Cử động 1:</i> Chân phải co lên, đặt sát bàn chân vào bàn chân trái, tay trái chống về trước một cánh tay, bàn tay hơi chéch sang phải. + <i>Cử động 2:</i> Dùng sức của chân phải và tay trái nâng người lên khỏi mặt địa hình và đẩy người về trước. Khi chân phải duỗi thẳng tự nhiên thì đặt đùi và cẳng chân trái xuống. Cứ như vậy tay trái, chân phải phối hợp đẩy người tiến đến vị trí xác định, mắt luôn quan sát hướng địch. <i>* Lê thấp:</i> Động tác cơ bản như lê cao, chỉ khác: khi tiến đặt cả cẳng tay trái xuống đất, bàn tay quay sang bên phải, đầu cúi thấp hơn. Khi mang vật chất, khí tài, trang bị: động tác cơ bản như trên, chỉ khác: súng đeo sau lưng, để vật chất lên cẳng chân hoặc tay kẹp vật chất đặt vật chất lên sườn để tiến.				
--	--	--	--	--

Chú ý: - Trường hợp thuận tay trái, động tác thực hiện ngược lại. - Không để súng chạm đất.				
--	--	--	--	--

III. Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

nội dung	Thời gian	Tổ chức	Phương pháp	Địa điểm	Vật chất	Ký, tín hiệu
Động tác bò cao Động tác lê cao, lê thấp	20p	Mỗi tổ là một đơn vị luyện tập (tổ trưởng chỉ huy luyện tập).	Người chỉ huy hô khẩu lệnh, thành viên của cả tổ tập luyện theo thứ tự các động tác (làm chậm, làm nhanh và làm tổng hợp). Giáo viên quản lý chung	+ VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4	SúngAK,CKC	Do giáo viên quy định Tổ trưởng hô khẩu lệnh

IV. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2017-2018

Ngày tháng năm 2017

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 08 NĂM 2017

Ngày soạn: 07/08/2017

Tiết: 20

Phần một: Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH:

Hiểu được ý nghĩa, tác dụng các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường của cá nhân.

B. YÊU CẦU:

Trong quá trình học tập nghiêm túc, thực hành thuần thục các tư thế động tác.

II. NỘI DUNG

- Động tác đi khom
- Động tác chạy khom
- Động tác bò
- Động tác lê
- Động tác trườn
- Động tác vọt tiến

III. THỜI GIAN

Toàn bài 6 tiết

IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Lấy lớp học để lên lớp tập trung, luyện tập theo tổ, nhóm.

B. PHƯƠNG PHÁP

1. Giáo viên: diễn giải + thực hành mẫu

Hướng dẫn nội dung qua 3 bước

Bước 1: thực hành nhanh khái quát động tác

Bước 2: thực hành chậm có phân tích

Bước 3: thực hành tổng hợp

2. Học sinh:

Nghe quan sát động tác của giáo viên

V. ĐỊA ĐIỂM:

Sân trường

VI. VẬT CHẤT:

Súng tiểu liên AK, CKC

Phần hai: THỰC HÀNH LUYỆN TẬP

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định tình hình lớp: 3 phút

- **Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, vũ khí trang bị, sắp đặt vật chất, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).**

- **Tập trung lắng nghe giảng bài, nghiêm túc trong luyện tập, giữ vệ sinh khu vực tập.**

2. Giảng bài mới: 15p

- Tên bài: *Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường.*

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giáo viên	Học sinh	
II/ Các tư thế, động tác khi vận động: 5. Động tác trườn: 15p <i>a. Trường hợp vận dụng:</i> Thường được vận dụng ở những nơi gần địch để dò, gỡ mìn, chui qua hàng rào của địch, hoặc khi cần vượt qua địa hình bằng phẳng, nơi vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người nằm. <i>b. Tình huống:</i> - Thời gian tác chiến lúc 7h 50 ngày N-1 - Về địch : Đang ở tại Ngã 4 Hà Huy Tập và Trần Phú đang tăng cường quan sát về hướng ta. - Về ta : Chiến sĩ A trong đội hình chiến đấu của tổ nhận lệnh: vận động đến bụi cây xanh lợi dụng địa hình quan sát địch báo cáo. <i>c. Động tác cụ thể:</i> * Động tác trườn ở địa hình bằng phẳng: - Tư thế chuẩn bị: Người nằm xấp, súng đặt bên phải dọc theo thân người, cách thân người 25 - 30 cm, đầu nòng súng hướng về trước và cao ngang tầm đầu, hộp tiếp đạn quay ra ngoài. Hai tay gập, khuỷu tay rộng hơn vai, hai cẳng tay và hai bàn tay úp xuống đất để sát vào nhau và đặt dưới cằm hoặc hơi chéch về trước. Hai chân duỗi thẳng, hai mũi bàn chân chống xuống đất, hai bàn chân khẹp lại tự nhiên. - Khi tiến: Hai tay đưa về trước 10 - 15cm, hai mũi bàn chân co về trước. Dùng sức	3p	1. Đối với giáo viên: Hoạt động 1: GV nêu ý nghĩa, yêu cầu cho học sinh nắm bắt. Hoạt động 2: Phổ biến ý định huấn luyện, trường hợp vận dụng các tư thế, động tác trong từng loại địa hình, địa vật. Hoạt động 3: GV làm mẫu động tác theo thứ tự 3 bước: Bước 1: làm nhanh không phân tích động tác. Bước 2: làm chậm có phân tích từng cử động của thứ tự động tác. Bước 3: làm tổng hợp. Hoạt động 4: Chia lớp về các vị trí luyện tập theo sự phân công. Hoạt động 5: Quan sát lớp học, kịp thời sửa sai động tác 2. Đối với học sinh: Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu của động tác. Nắm rõ ý định huấn	Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu	- Sân bãi đảm bảo để học tập và tập luyện. - Tranh GDQP về nội dung tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường. - Trang phục của học sinh theo đúng quy định của môn học GDQP.

của hai tay và hai mũi bàn chân nâng người lên và đẩy người về trước, bụng và ngực lướt trên mặt đất, đầu cúi xuống, cầm gậy sát địa hình. Cứ như vậy phối hợp hai chân, hai tay để tiến, tiến được 2 - 3 nhịp, tay phải cầm ốp lót tay, đưa súng về trước, đặt nhẹ xuống địa hình, rồi tiếp tục tiến. * Động tác trườn ở địa hình mấp mô: Động tác cơ bản như trườn ở địa hình bằng phẳng chỉ khác: Hai tay co, khuỷu khép sát sườn, hai bàn tay chống sát nách, nâng người cao hơn để tiến. <i>Khi mang vật chất, khí tài, trang bị:</i> Động tác cơ bản như trên chỉ khác; súng đeo sau lưng, vật chất để dọc bên phải thân người. Khi lấy vật chất, người nghiêng sang trái, chân phải hơi co lên, hai tay đưa vật chất về trước, rồi tiếp tục tiến. <i>Chú ý:</i> - Không để súng chạm vào các vật xung quanh. - Không đưa súng qua đầu. 6. Động tác vọt tiến: <i>a. Trường hợp vận dụng:</i> Vọt tiến thường vận dụng khi vượt qua địa hình trống trải, khi địch tạm ngừng hoả lực. Vọt tiến thực hiện ở tất cả các tư thế: đứng, quỳ, nằm... <i>b. Tình huống:</i> - Thời gian tác chiến : lúc 7h 35' ngày N - 1 - Về địch: Địch ở tại Ngã 4 Hà Huy Tập và Trần Phú đang tăng cường quan sát về hướng ta. - Về ta: Chiến sĩ A trong đội hình chiến đấu của tổ đã cơ động đến bụi cây xanh. Được lệnh: nhanh chóng chiếm vị trí phía trước quan sát địch	luyện để thực hiện nghiêm túc các yêu cầu nội dung bài học. Quan sát GV làm mẫu động tác và nghiên cứu kỹ thứ tự động tác. Về vị trí luyện tập: : Tập luyện nội dung động tác theo sự phân công của GV. + VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4 Tập luyện theo đơn vị tổ, từng cá nhân tự ôn luyện nội dung động tác.	
--	---	--

bảo cáo. <i>c. Động tác cụ thể:</i> - Động tác vọt tiến ở tư thế cao: Khi đang đi, đứng, quỳ, ngồi... tay phải xách súng, nếu có trang bị khác thì đeo súng vào sau lưng, hai tay ôm trang bị, người hơi cúi về trước, dùng sức của hai chân bậc người về trước chạy nhanh. Quá trình vận động chuyển súng thành tư thế sẵn sàng chiến đấu. - Động tác vọt tiến ở tư thế thấp: Khi đang nằm, bò, trườn... người hơi nghiêng về bên trái, chân trái co lên, đùi cao ngang thắt lưng, chân phải duỗi thẳng tự nhiên, tay phải chuyển súng hoặc trang bị dọc theo người hoặc đặt ngang bên hông, dùng sức của tay trái và hai chân nâng và đẩy người bật dậy, chân phải bước lên, vọt chạy. Quá trình vận động chuyển súng thành tư thế sẵn sàng chiến đấu. - Động tác vọt tiến vận dụng: Tay phải cầm ốp lót tay, đặt súng sang bên phải, hai tay chống xuống trước ngực, dùng lực của hai tay và hai chân nâng người lên, chân phải bước về trước thành tư thế chạy nhanh. Quá trình vận động chuyển súng thành tư thế sẵn sàng chiến đấu. <i>Chú ý:</i> Trước khi vọt tiến nếu địch đang theo dõi thì phải di chuyển vị trí sang bên phải hoặc sang bên trái rồi mới vọt tiến.				
--	--	--	--	--

III. Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

nội dung	Thời gian	Tổ chức	Phương pháp	Địa điểm	Vật chất	Ký, tín hiệu
Động tác trườn	20p	Mỗi tổ là một đơn vị	Người chỉ huy hô khẩu	+ VT A: tổ 1	SúngAK,CKC	Do giáo viên quy

Động tác vọt tiến		luyện tập (tổ trưởng chỉ huy luyện tập).	lệnh, thành viên của cả tổ tập luyện theo thứ tự các động tác (làm chậm, làm nhanh và làm tổng hợp). Giáo viên quản lý chung	+ VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4		định Tổ trưởng hô khẩu lệnh
-------------------	--	--	---	---	--	-----------------------------

IV. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI THÔNG QUA

Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016

TỔ TRƯỞNG

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày soạn: 04/10/2016

Tiết: 22

Phần một: Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH:

Hiểu được ý nghĩa, tác dụng các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường của cá nhân.

B. YÊU CẦU:

Trong quá trình học tập nghiêm túc, thực hành thuần thục các tư thế động tác.

II. NỘI DUNG

- Động tác đi khom
- Động tác chạy khom
- Động tác bò
- Động tác lê
- Động tác trườn
- Động tác vọt tiến

III. THỜI GIAN

Toàn bài 6 tiết

IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Lấy lớp học để lên lớp tập trung, luyện tập theo tổ, nhóm.

B. PHƯƠNG PHÁP

1. Giáo viên: diễn giải + thực hành mẫu

Hướng dẫn nội dung qua 3 bước

Bước 1: thực hành nhanh khái quát động tác

Bước 2: thực hành chậm có phân tích

Bước 3: thực hành tổng hợp

2. Học sinh:

Nghe quan sát động tác của giáo viên

V. ĐỊA ĐIỂM:

Sân trường

VI. VẬT CHẤT:

Súng tiểu liên AK, CKC

Phần hai: THỰC HÀNH LUYỆN TẬP

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định tình hình lớp: 3 phút

- **Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, vũ khí trang bị, sắp đặt vật chất, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).**

- **Tập trung lắng nghe giảng bài, nghiêm túc trong luyện tập, giữ vệ sinh khu vực tập.**

2. Giảng bài mới: 15p

- Tên bài: *Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường.*

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giáo viên	Học sinh	
Luyện tập các tư thế, động tác cơ bản khi vận động: 1. Động tác đi khom: 5p - Trường hợp vận dụng: Gần địch có địa hình, địa vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm ngực hoặc đêm tối sương mù địch khó phát hiện. - Đi khom cao khi không có chướng ngại vật: - Đi khom khi có chướng ngại vật: + Một số chú ý: - Thuận tay nào lam tay đó. - Khi đi người không được nhấp nhô, không ôm súng. - Trong luyện tập có thể dùng khẩu lệnh. 2. Động tác chạy khom: 10p - Vận dụng trong trường hợp cần vận động nhanh từ địa hình này sang địa hình khác. - Động tác như động tác đi khom, chỉ khác: tốc độ nhanh hơn, bước chân dài hơn. 3. Động tác bò cao: 5p	3p	1. Đối với giáo viên: Hoạt động 1: GV nêu ý nghĩa, yêu cầu cho học sinh nắm bắt. Hoạt động 2: Phổ biến ý định huấn luyện, trường hợp vận dụng các tư thế, động tác trong từng loại địa hình, địa vật. Hoạt động 3: GV làm mẫu động tác theo thứ tự 3 bước: Bước 1: làm nhanh không phân tích động tác. Bước 2: làm chậm có phân tích từng cử động của thứ tự động tác. Bước 3: làm tổng hợp. Hoạt động 4: Chia	Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu	- Sân bãi đảm bảo để học tập và tập luyện. - Tranh GDQP về nội dung tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường. - Trang phục của học sinh

- Trường hợp vận dụng: Gần địch có địa hình, địa vật che khuất, che đỡ cao ngang tư thế người ngồi, chủ yếu vận động qua nơi dễ phát ra tiếng động như: nơi gạch ngói, sỏi đá, cành lá cây khô, ... cần phải dùng tay để dò mìn. - Bò cao hai chân, một tay: - Bò cao hai chân, hai tay: + Một số chú ý: - Khi tiến không để báng súng chạm đất, không đặt cả bàn chân. - Ở nơi có cây cỏ thấp, không có mìn... có thể tay trái cầm cành lá nguy trang. - Trong luyện tập có thể dùng khẩu lệnh. 4. Động tác lê: 5p - Vận dụng trong trường hợp khi gần địch, cần thu hẹp mục tiêu, nơi địa hình, địa vật che đỡ, che khuất cao ngang tầm người ngồi, động tác cần nhẹ nhàng, thận trọng. - Động tác lê cao: - Động tác lê thấp: + Chú ý: - Thuận tay nào làm tay đó. - Không để súng chạm đất. - Khi tập luyện có thể dùng khẩu lệnh.		lớp về các vị trí luyện tập theo sự phân công. Hoạt động 5: Quan sát lớp học, kịp thời sửa sai động tác 2. Đối với học sinh: Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu của động tác. Nắm rõ ý định huấn luyện để thực hiện nghiêm túc các yêu cầu nội dung bài học. Quan sát GV làm mẫu động tác và nghiên cứu kỹ thứ tự động tác. Về vị trí luyện tập: : Tập luyện nội dung động tác theo sự phân công của GV. + VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4 Tập luyện theo đơn vị tổ, từng cá nhân tự ôn luyện nội dung động tác.		theo đúng quy định của môn học GDQP.
---	--	---	--	--------------------------------------

III. Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

nội dung	Thời gian	Tổ chức	Phương pháp	Địa điểm	Vật chất	Ký, tín hiệu
Luyện tập	20p	Mỗi tổ là một đơn vị luyện tập (tổ trưởng chỉ huy luyện tập).	Người chỉ huy hô khẩu lệnh, thành viên của cả tổ tập luyện theo thứ tự các động tác (làm	+ VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D:	SúngAK, CKC	Do giáo viên quy định Tổ trưởng hô khẩu

			chậm, làm nhanh và làm tổng hợp). Giáo viên quản lý chung	tổ 4		lệnh
--	--	--	---	------	--	------

IV. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI THÔNG QUA

Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

**TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN**

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày soạn: 04/10/2016
Tiết: 23

Phần một: Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH:

Hiểu được ý nghĩa, tác dụng các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường của cá nhân.

B. YÊU CẦU:

Trong quá trình học tập nghiêm túc, thực hành thuần thục các tư thế động tác.

II. NỘI DUNG

- Động tác đi khom
- Động tác chạy khom
- Động tác bò
- Động tác lê
- Động tác trườn
- Động tác vọt tiến

III. THỜI GIAN

Toàn bài 6 tiết

IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Lấy lớp học để lên lớp tập trung, luyện tập theo tổ, nhóm.

B. PHƯƠNG PHÁP

1. Giáo viên: diễn giải + thực hành mẫu

Hướng dẫn nội dung qua 3 bước

Bước 1: thực hành nhanh khái quát động tác

Bước 2: thực hành chậm có phân tích

Bước 3: thực hành tổng hợp

2. Học sinh:

Nghe quan sát động tác của giáo viên

V. ĐỊA ĐIỂM:

Sân trường

VI. VẬT CHẤT:

Súng tiêu liên AK, CKC

Phần hai: THỰC HÀNH LUYỆN TẬP

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định tình hình lớp: **3 phút**

- **Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, vũ khí trang bị, sắp đặt vật chất, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).**

- **Tập trung lắng nghe giảng bài, nghiêm túc trong luyện tập, giữ vệ sinh khu vực tập.**

2. Giảng bài mới: 15p

- Tên bài: *Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường.*

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giáo viên	Học sinh	
Luyện tập các tư thế, động tác cơ bản khi vận động: 1. Động tác trườn: 15p - Trường hợp vận dụng: Gài địch, để dò, gỡ mìn, chui qua hàng rào của địch, khi cần vượt qua địa hình bằng phẳng, địa vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người nằm. - Trườn ở địa hình bằng phẳng: - Trườn ở địa hình mấp mô:	3p	1. Đối với giáo viên: Hoạt động 1: GV nêu ý nghĩa, yêu cầu cho học sinh nắm bắt. Hoạt động 2: Phổ biến ý định huấn luyện, trường hợp vận dụng các tư thế, động tác trong từng	Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu	- Sân bãi đảm bảo để học tập và tập luyện. - Tranh GDQP về nội

+ Một số chú ý: - Khi tiến không để súng chạm vào các vật xung quanh. - Không đưa súng qua đầu. - Trong luyện tập có thể dùng khẩu lệnh. 2. Động tác vọt tiến: 5p - Vận dụng trong trường hợp khi vượt qua địa hình trống trải, khi địch tạm ngưng hỏa lực, thực hiện ở các tư thế đứng, quỳ, nằm... - Động tác vọt tiến ở tư thế thấp: - Động tác vọt tiến ở tư thế cao: - Động tác vọt tiến ở tư thế vận dụng: + Chú ý: - Trước khi vọt tiến nếu địch đang theo dõi thì phải di chuyển sang vị trí bên phải, bên trái rồi mới vọt tiến. - Khi tập luyện có thể dùng khẩu lệnh.	loại địa hình, địa vật. Hoạt động 3: GV làm mẫu động tác theo thứ tự 3 bước: Bước 1: làm nhanh không phân tích động tác. Bước 2: làm chậm có phân tích từng cử động của thứ tự động tác. Bước 3: làm tổng hợp. Hoạt động 4: Chia lớp về các vị trí luyện tập theo sự phân công. Hoạt động 5: Quan sát lớp học, kịp thời sửa sai động tác 2. Đối với học sinh: Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu của động tác. Nắm rõ ý định huấn luyện để thực hiện nghiêm túc các yêu cầu nội dung bài học. Quan sát GV làm mẫu động tác và nghiên cứu kỹ thứ tự động tác. Về vị trí luyện tập: : Tập luyện nội dung động tác theo sự phân công của GV. + VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4	dung tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường. - Trang phục của học sinh theo đúng quy định của môn học GDQP.
--	---	--

		Tập luyện theo đơn vị tổ, từng cá nhân tự ôn luyện nội dung động tác.		
--	--	---	--	--

III. Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

nội dung	Thời gian	Tổ chức	Phương pháp	Địa điểm	Vật chất	Ký, tín hiệu
Luyện tập	20p	Mỗi tổ là một đơn vị luyện tập (tổ trưởng chỉ huy luyện tập).	Người chỉ huy hô khẩu lệnh, thành viên của cả tổ tập luyện theo thứ tự các động tác (làm chậm, làm nhanh và làm tổng hợp). Giáo viên quản lý chung	+ VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4	SúngAK,CKC	Do giáo viên quy định Tổ trưởng hô khẩu lệnh

IV. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN

PHÊ DUYỆT
Ngày tháng năm 2016
HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 07 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày soạn: 04/10/2016
Tiết: 24

Phần một: Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP
I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH:

Hiểu được ý nghĩa, tác dụng các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường của cá nhân.

B. YÊU CẦU:

Trong quá trình học tập nghiêm túc, thực hành thuần thục các tư thế động tác.

II. NỘI DUNG

- Động tác đi khom
- Động tác chạy khom
- Động tác bò
- Động tác lê
- Động tác trườn
- Động tác vọt tiến

III. THỜI GIAN

Toàn bài 6 tiết

IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Lấy lớp học để lên lớp tập trung, luyện tập theo tổ, nhóm.

B. PHƯƠNG PHÁP

1. Giáo viên: diễn giải + thực hành mẫu

Hướng dẫn nội dung qua 3 bước

Bước 1: thực hành nhanh khái quát động tác

Bước 2: thực hành chậm có phân tích

Bước 3: thực hành tổng hợp

2. Học sinh:

Nghe quan sát động tác của giáo viên

V. ĐỊA ĐIỂM:

Sân trường

VI. VẬT CHẤT:

Súng tiểu liên AK, CKC

Phần hai: THỰC HÀNH LUYỆN TẬP

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định tình hình lớp: 3 phút

- Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, vũ khí trang bị, sắp đặt vật chất, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).

- Tập trung lắng nghe giảng bài, nghiêm túc trong luyện tập, giữ vệ sinh khu vực tập.

2. Giảng bài mới: 15p

- Tên bài: *Các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường.*

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

Thứ tự, nội dung	Thời	Phương pháp	Vật
------------------	------	-------------	-----

	gian	Giáo viên	Học sinh	chất
Luyện tập các tư thế, động tác cơ bản khi vận động: 1. Động tác đi khom:10p - Trường hợp vận dụng: Gắn địch có địa hình, địa vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm ngực hoặc đêm tối sương mù địch khó phát hiện. - Đi khom cao khi không có chướng ngại vật: - Đi khom khi có chướng ngại vật: + Một số chú ý: - Thuận tay nào lam tay đó. - Khi đi người không được nhấp nhô, không ôm súng. - Trong luyện tập có thể dùng khẩu lệnh. 2. Động tác chạy khom: - Vận dụng trong trường hợp cần vận động nhanh từ địa hình này sang địa hình khác. - Động tác như động tác đi khom, chỉ khác: tốc độ nhanh hơn, bước chân dài hơn. 3. Động tác bò cao: - Trường hợp vận dụng: Gắn địch có địa hình, địa vật che khuất, che đỡ cao ngang tư thế người ngồi, chủ yếu vận động qua nơi dễ phát ra tiếng động như: nơi gạch ngói, sỏi đá, cành lá cây khô, ... cần phải dùng tay để dò mìn. - Bò cao hai chân, một tay: - Bò cao hai chân, hai tay: + Một số chú ý: - Khi tiến không để báng súng chạm đất, không đặt cả bàn chân. - Ở nơi có cây cỏ thấp, không có mìn... có thể tay trái cầm cành lá nguy trang. - Trong luyện tập có thể dùng khẩu lệnh. 4. Động tác lê:	3p	1. Đối với giáo viên: Hoạt động 1: GV nêu ý nghĩa, yêu cầu cho học sinh nắm bắt. Hoạt động 2: Phổ biến ý định huấn luyện, trường hợp vận dụng các tư thế, động tác trong từng loại địa hình, địa vật. Hoạt động 3: GV làm mẫu động tác theo thứ tự 3 bước: Bước 1: làm nhanh không phân tích động tác. Bước 2: làm chậm có phân tích từng cử động của thứ tự động tác. Bước 3: làm tổng hợp. Hoạt động 4: Chia lớp về các vị trí luyện tập theo sự phân công. Hoạt động 5: Quan sát lớp học, kịp thời sửa sai động tác 2. Đối với học sinh: Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu của động tác. Nắm rõ ý định huấn luyện để thực hiện nghiêm túc các yêu cầu nội dung bài học. Quan sát GV làm	Học sinh lắng nghe để nắm được ý nghĩa, yêu cầu	- Sân bãi đảm bảo để học tập và tập luyện. - Tranh GDQP về nội dung tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường. - Trang phục của học sinh theo đúng quy định của môn học GDQP.

- Vận dụng trong trường hợp khi gần địch, cần thu hẹp mục tiêu, nơi địa hình, địa vật che đỡ, che khuất cao ngang tầm người ngồi, động tác cần nhẹ nhàng, thận trọng. - Động tác lê cao: - Động tác lê thấp: + Chú ý: - Thuận tay nào làm tay đó. - Không để súng chạm đất. - Khi tập luyện có thể dùng khẩu lệnh. 5. Động tác trườn: - Trường hợp vận dụng: Gần địch, để dò, gỡ mìn, chui qua hàng rào của địch, khi cần vượt qua địa hình bằng phẳng, địa vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người nằm. - Trườn ở địa hình bằng phẳng: - Trườn ở địa hình mấp mô: + Một số chú ý: - Khi tiến không để súng chạm vào các vật xung quanh. - Không đưa súng qua đầu. - Trong luyện tập có thể dùng khẩu lệnh. 6. Động tác vọt tiến: - Vận dụng trong trường hợp khi vượt qua địa hình trống trải, khi địch tạm ngưng hỏa lực, thực hiện ở các tư thế đứng, quỳ, nằm... - Động tác vọt tiến ở tư thế thấp: - Động tác vọt tiến ở tư thế cao: - Động tác vọt tiến ở tư thế vận dụng: + Chú ý: - Trước khi vọt tiến nếu địch đang theo dõi thì phải di chuyển sang vị trí bên phải, bên trái rồi mới vọt tiến. - Khi tập luyện có thể dùng khẩu lệnh.		mẫu động tác và nghiên cứu kỹ thứ tự động tác. Về vị trí luyện tập: : Tập luyện nội dung động tác theo sự phân công của GV. + VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4 Tập luyện theo đơn vị tổ, từng cá nhân tự ôn luyện nội dung động tác.		
---	--	---	--	--

III. Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

nội dung	Thời gian	Tổ chức	Phương pháp	Địa điểm	Vật chất	Ký, tín hiệu
Luyện tập	20p	Mỗi tổ là một đơn vị luyện tập (tổ trưởng chỉ huy luyện tập).	Người chỉ huy hô khẩu lệnh, thành viên của cả tổ tập luyện theo thứ tự các động tác (làm chậm, làm nhanh và làm tổng hợp). Giáo viên quản lý chung	+ VT A: tổ 1 + VT B: tổ 2 + VT C: tổ 3 + VT D: tổ 4	SúngAK,CKC	Do giáo viên quy định Tổ trưởng hô khẩu lệnh

IV. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Lợi dụng địa hình địa vật

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Lợi dụng địa hình địa vật

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016

TỔ TRƯỞNG

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày dạy: 12/11/2016

Tiết: 25

PHẦN 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Học sinh hiểu rõ khái niệm, yêu cầu lợi dụng các loại địa hình, địa vật.
- Học sinh nắm được những điểm chú ý khi lợi dụng các loại vật che khuất, che đỡ.
- Học sinh bước đầu biết vận dụng các tư thế, động tác với các loại địa hình, địa vật trong các tình huống thực tế.

B. YÊU CẦU

Tích cực, nghiêm túc trong học tập. Ghi chép và nghiên cứu sách giáo khoa. Tập luyện khẩn trương, nghiêm túc đúng theo hướng dẫn của giáo viên.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

- Những vấn đề về địa hình, địa vật.
- Cách lợi dụng địa hình, địa vật.

B. TRỌNG TÂM

- Cách lợi dụng địa hình, địa vật.

III. THỜI GIAN

Tổng số : 2 tiết

TIẾT 1: Những vấn đề chung về địa hình địa vật.

TIẾT 2: Cách lợi dụng địa hình địa vật.

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên lớp: lớp tập trung .
- Luyện tập: lớp là một trung đội và lớp trưởng và lớp phó là trung đội trưởng và trung đội phó, tổ là tiểu đội và tổ trưởng là tiểu đội trưởng.
- Hội thảo : chỉ trả bài cũ một và học sinh ở đầu giờ (nếu có)

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: giảng giải, thị phạm làm mẫu kết hợp với sử dụng tranh, hỏi đáp, theo dõi luyện tập kết hợp với sửa sai.
- Học sinh: nghe, quan sát, ghi chép nội dung chính kết hợp nghiên cứu sách giáo khoa, trả lời những câu hỏi của giáo viên đặt ra, tự luyện tập và luyện tập theo lớp và tổ của mình.

V. ĐỊA ĐIỂM

Bãi tập (sân trường THPT THIỀU VĂN CHỎI)

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: súng AK,CKC, còi, cờ.
2. Tài liệu: sách giáo khoa GDQPAN12, sách giáo viên GDQPAN12

PHẦN 2 THỰC HÀNH GIẢNG BÀI

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI (10 PHÚT)

1. Học ở sân trường, trung đội trưởng (lớp trưởng) tập hợp đội hình trung đội kiểm tra sĩ số, trang phục, sách giáo khoa và tập viết... và báo cáo cho giáo viên.
2. Giáo viên Phổ biến các quy định
 - Học tập phải ghi chép bài đầy đủ và chính xác kết hợp nghiên cứu sách giáo khoa và tập trung nghe giảng.
 - Trật tự nghiêm túc khi học.
 - Trang phục đồng phục theo quy định của trường.
 - Khi tập hợp phải khẩn trương 3 bước đi, 5 bước chạy tập hợp theo đúng hiệu lệnh của chỉ huy hoặc giáo viên.
 - Quy ước luyện tập : Một hồi còi dài là tập trung, một tiếng còi ngắn là bắt đầu luyện tập, 2 tiếng còi ngắn là dừng tập.
3. Kiểm tra bài cũ :

Câu hỏi:Thực hiện động tác đi khom cao, đi khom thấp, chạy khom, bò cao, lê hoặc trườn kết hợp với vọt tiến.

Đáp án : Học sinh thực hiện các động tác theo yêu cầu của giáo viên. (Nếu chưa đạt thì hỏi trường hợp vận dụng của các động tác ...).
4. Phổ biến ý định giảng dạy: Như ý định giảng dạy trên.

II.THỰC HÀNH GIẢNG BÀI (20 PHÚT)

1.Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT: 1. Khái niệm về địa hình,	35p	Gv thực hiện đặt các câu hỏi dẫn dắt học sinh vào vấn đề và học sinh xem SGK thảo luận và trả lời như :	HS nêu sau đó giáo viên giảng giải, phân tích, làm	Súng ak, ckc,

địa vật che khuất, che đỡ a. Địa hình, địa vật che khuất - Là những địa hình, địa vật có thể che được hành động, nhưng không chống đỡ được đạn bắn thẳng, mảnh (bom, pháo, cối, lựu...) của địch xuyên qua. Ví dụ: bụi cây, bụi cỏ rậm rạp, cánh cửa... b. Địa hình, địa vật che đỡ - Là những địa hình, địa vật chống đỡ được đạn bắn thẳng, mảnh (bom, pháo, cối, lựu...) của địch, đồng thời che kín được hành động như địa hình, địa vật che khuất. Ví dụ: Mô đất, gốc cây, bờ ruộng, vật kiến trúc kiên cố... c. Địa hình trống trải - Là những nơi không có vật che khuất hoặc che đỡ. Ví dụ: bãi bằng phẳng, đồi trọc, mặt đường... 1. Ý nghĩa, yêu cầu a. Ý nghĩa Lợi dụng địa hình, địa vật là để che khuất và che đỡ hành động của ta, dùng vũ khí tiêu diệt địch thuận lợi, bảo vệ mình. b. Yêu cầu - Quan sát được địch nhưng địch khó phát hiện ta - Tiềm đánh địch nhưng địch khó đánh ta - Hành động phải khéo léo, bí mật, tinh khôn. - Ngụy trang phù hợp, không làm rung động và thay đổi hình dáng, màu sắc địa vật lợi dụng. - Tránh lợi dụng địa vật đột xuất. 3- Những điểm chú ý khi lợi	- ? HS có mấy loại địa hình địa vật? - Có 3 loại. - Nêu tên loại hình đó? - Địa hình che khuất, che đỡ và trống trải. - Như thế nào là địa hình che khuất? - Như thế nào là địa hình che đỡ? - Thế nào là địa hình trống trải? - Lợi dụng địa hình, địa vật để làm gì? - Để thực hiện tốt điều đó yêu cầu chúng ta phải như thế nào? - Khi lợi dụng chúng ta cần chú ý đến những điểm gì? 	rõ các vấn đề trên và cho học sinh ghi vào tập.	còi...
--	---	--	---------------

dụng: Khi lợi dụng một vật cụ thể phải căn cứ vào nhiệm vụ, ý định hành động của mình; tình hình địch; thời tiết; ánh sáng; hình dáng; tính chất; màu sắc của vật lợi dụng để xác định cách lợi dụng cho phù hợp. Trước khi lợi dụng phải xác định rõ: - Lợi dụng để làm gì? (quan sát, vận động, ẩn nấp, bắn súng, ném lựu đạn, làm công sự, bố trí vật cản...). - Vị trí lợi dụng ở đâu? (phía sau, bên phải, bên trái, hay phía trước, cách xa hay gần vật lợi dụng...). - Vận dụng tư thế, động tác nào? (đứng, quỳ, nằm, đi, chạy hay bò...). Hành động khi lợi dụng: nhẹ nhàng thận trọng hay nhanh, mạnh...				
--	--	--	--	--

PHẦN III : KẾT THÚC GIẢNG DẠY

1.Giải đáp thắc mắc.

2.Hệ thống lại nội dung bài học :

**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT
 CÁCH LỢI DỤNG ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT**

Lợi dụng địa hình, địa vật che khuất

a.Vị trí lợi dụng

b. Tư thế động tác khi lợi dụng

Lợi dụng địa hình, địa vật che đỡ

a. Vị trí lợi dụng:

b.Tư thế, động tác khi lợi dụng

3.Cho câu hỏi để HS ôn tập

4.Nhận xét buổi học bị trước bài học tiếp sau.

5. Kiểm tra vật chất, học cụ, ... xuống lớp.

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI THÔNG QUA

Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Lợi dụng địa hình địa vật

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày dạy: 12/11/2016

Tiết: 1

PHẦN 1
Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Học sinh hiểu rõ khái niệm, yêu cầu lợi dụng các loại địa hình, địa vật.
- Học sinh nắm được những điểm chú ý khi lợi dụng các loại vật che khuất, che đỡ.
- Học sinh bước đầu biết vận dụng các tư thế, động tác với các loại địa hình, địa vật trong các tình huống thực tế.

B. YÊU CẦU

Tích cực, nghiêm túc trong học tập. Ghi chép và nghiên cứu sách giáo khoa.
Tập luyện khẩn trương, nghiêm túc đúng theo hướng dẫn của giáo viên.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

C. NỘI DUNG

Những vấn đề về địa hình, địa vật.
Cách lợi dụng địa hình, địa vật.

D. TRỌNG TÂM

Cách lợi dụng địa hình, địa vật.

III. THỜI GIAN

Tổng số : 2 tiết

TIẾT 1: Những vấn đề chung về địa hình địa vật.

TIẾT 2: Cách lợi dụng địa hình địa vật.

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên lớp: lớp tập trung .
- Luyện tập: lớp là một trung đội và lớp trưởng và lớp phó là trung đội trưởng và trung đội phó, tổ là tiểu đội và tổ trưởng là tiểu đội trưởng.
- Hội thảo : chỉ trả bài cũ một và học sinh ở đầu giờ (nếu có)

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: giảng giải, thị phạm làm mẫu kết hợp với sử dụng tranh, hỏi đáp, theo dõi luyện tập kết hợp với sửa sai.
- Học sinh: nghe, quan sát, ghi chép nội dung chính kết hợp nghiên cứu sách giáo khoa, trả lời những câu hỏi của giáo viên đặt ra, tự luyện tập và luyện tập theo lớp và tổ của mình.

V. ĐỊA ĐIỂM

Bãi tập (sân trường THPT THIỀU VĂN CHỎI)

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: súng AK,CKC, còi, cờ.
2. Tài liệu: sách giáo khoa GDQPAN12, sách giáo viên GDQPAN12

PHẦN 2

THỰC HÀNH GIẢNG BÀI

I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI (10 PHÚT)

1. Học ở sân trường, trung đội trưởng (lớp trưởng) tập hợp đội hình trung đội kiểm tra sĩ số, trang phục, sách giáo khoa và tập viết... và báo cáo cho giáo viên.
2. Giáo viên Phổ biến các quy định
 - Học tập phải ghi chép bài đầy đủ và chính xác kết hợp nghiên cứu sách giáo khoa và tập trung nghe giảng.
 - Trật tự nghiêm túc khi học.
 - Trang phục đồng phục theo quy định của trường.
 - Khi tập hợp phải khẩn trương 3 bước đi, 5 bước chạy tập hợp theo đúng hiệu lệnh của chỉ huy hoặc giáo viên.
 - Quy ước luyện tập : Một hồi còi dài là tập trung, một tiếng còi ngắn là bắt đầu luyện tập, 2 tiếng còi ngắn là dừng tập.
3. Kiểm tra bài cũ :

Câu hỏi:Thực hiện động tác đi khom cao, đi khom thấp, chạy khom, bò cao, lê hoặc trườn kết hợp với vọt tiến.

Đáp án : Học sinh thực hiện các động tác theo yêu cầu của giáo viên. (Nếu chưa đạt thì hỏi trường hợp vận dụng của các động tác ...).

4. Phổ biến ý định giảng dạy: Như ý định giảng dạy trên.

II.THỰC HÀNH GIẢNG BÀI (20 PHÚT)

1.Lên lớp

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
II. CÁCH LỢI DỤNG ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT 1. Lợi dụng địa hình, địa vật che khuất Lợi dụng vật che khuất chủ yếu để che kín một số hành động như: quan sát, vận động, ẩn nấp hoặc làm công sự bố trí vật cản... để tiêu diệt địch. a. Vị trí lợi dụng: + Tùy theo thời tiết, ánh sáng, tính chất kín đáo và màu sắc của vật lợi dụng để lợi dụng phía sau, bên sườn hoặc phía trước, gần hoặc xa vật lợi dụng. + Đối với vật che khuất kín đáo: Dù điều kiện thời tiết, ánh sáng, màu sắc như thế nào đều có thể lợi dụng phía sau vật. Ban đêm, nếu vật lợi dụng có màu sắc và ánh sáng (sáng, tối) phù hợp với người có thể lợi dụng cả bên cạnh và phía trước. + Đối với vật che khuất không kín đáo: chủ yếu là lợi dụng phía sau. Nếu về phía địch có ánh sáng nhiều hơn phía ta thì lợi dụng sát gần vật; nếu ánh sáng phía ta nhiều hơn phía địch thì không nên lợi dụng. Nếu	25p	 GV:Giảng giải, phân tích và làm mẫu động tác lợi dụng địa hình địa vật che khuất . . HS : quan sát, ghi chép và thực hành động tác trên thực địa GV : đánh giá cách thực hành của HS \ 	HS nêu sau đó giáo viên giảng giải, phân tích, làm rõ các vấn đề trên và cho học sinh ghi vào tập.	Súng ak, ckc, còi...

phía ta và địch có ánh sáng đều nhau, vị trí lợi dụng phải ở xa vật một khoảng cách phù hợp. <i>b. Tư thế động tác khi lợi dụng:</i> Tuỳ theo vật lợi dụng cao hay thấp, to hay nhỏ để vận dụng các tư thế phù hợp. Vận dụng tư thế như đi, chạy, bò, trườn...(khi vận động), đứng, quỳ, nằm...(khi ẩn nấp), đều phải thấp và nhỏ hơn vật lợi dụng. - Hành động lợi dụng phải hết sức bí mật, khéo léo, thận trọng, không làm rung động, thay đổi màu sắc và hình dạng vật lợi dụng. 2. Lợi dụng địa hình, địa vật che đỡ Lợi dụng địa hình, địa vật che đỡ chủ yếu để có tư thế vững vàng, dùng hỏa lực tiêu diệt địch chính xác, đồng thời tránh đạn bắn thẳng, mảnh (bom, pháo, cối, lựu...) của địch, gây thiệt hại cho ta. Trong mọi trường hợp cần che giấu hành động có thể lợi dụng vật che đỡ. <i>a. Vị trí lợi dụng:</i> - Lợi dụng để che giấu hành động khi quan sát, vận động, ẩn nấp vị trí cơ bản như lợi dụng vật che khuất. - Lợi dụng để bắn súng, ném lựu đạn, làm công sự, bố trí vật cản. Vị trí chủ yếu ở phía sau hoặc phía sau bên phải.				
--	--	--	--	--

<i>b. Tư thế, động tác khi lợi dụng:</i> - Tùy theo vật lợi dụng cao hay thấp để vận dụng các tư thế như đứng, quỳ hay nằm bần				
--	--	--	--	--

III. KẾ HOẠCH LUYỆN TẬP 15p

Buổi	Nội dung	Thời gian	Tổ chức và phương pháp	Vị trí và hướng tập	Ký tín hiệu luyện tập	Người phụ trách	Vật chất
1	Cách lợi dụng địa hình địa vật	20 phút	Luyện tập theo đơn vị tiểu đội	Tại sân trường. Vị trí A tổ 1, vị trí B tổ 2, vị trí C tổ 3, vị trí D tổ 4	Thực hiện theo khẩu lệnh tổ trưởng	Giáo viên, tổ trưởng	Còi, cờ

PHẦN 3 KẾT THÚC GIẢNG DẠY

1. Giải đáp thắc mắc.

2. Hệ thống lại nội dung bài học :

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT:

Khái niệm về địa hình, địa vật che khuất, che đỡ

a. Địa hình, địa vật che khuất

b. Địa hình, địa vật che đỡ

c. Địa hình trống trải

Ý nghĩa, yêu cầu

a. Ý nghĩa

b..Yêu cầu

Những điểm chú ý khi lợi dụng:

CÁCH LỢI DỤNG ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT

Lợi dụng địa hình, địa vật che khuất

a. Vị trí lợi dụng

b. Tư thế động tác khi lợi dụng

Lợi dụng địa hình, địa vật che đỡ

a. Vị trí lợi dụng:

b. Tư thế, động tác khi lợi dụng

3. Cho câu hỏi để HS ôn tập

4. Nhận xét buổi học

5. Kiểm tra vật chất, học cụ, xuống lớp.

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI THÔNG QUA

Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Kiểm tra 1 tiết
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2016-2017

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2016
HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Kiểm tra 1 tiết
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Công tác phòng không nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT
Ngày tháng năm 2016
HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Công tác phòng không nhân dân
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày dạy: 22/11/2016
Tiết: 28

PHẦN I **Ý ĐỊNH GIẢNG DẠY**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

-Hiểu được những nội dung cơ bản ban đầu về công tác phòng không nhân dân, sự phá hoại của kẻ thù bằng đường không.

B. YÊU CẦU

- Biết cách phòng tránh đơn giản khi kẻ thù tiến công bằng đường không.
- Xây dựng ý thức trách nhiệm đối với công tác phòng không nhân dân.
- Tham gia tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác phòng không nhân dân.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Nội dung của bài gồm có 2 phần chính :

- Phần 1. Sự hình thành và phát triển công tác phòng không nhân dân.
- Phần 2. Những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

B. TRỌNG TÂM

Phần 2. Những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

III. THỜI GIAN

- Tổng số : 4 tiết.
- Phân bố thời gian :
 - + Tiết 1: Giới thiệu sự hình thành và phát triển công tác phòng không nhân dân.
 - + Tiết 2 - 4 :. Giới thiệu những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A.TỔ CHỨC

Giới thiệu bài theo hình thức tập trung, lấy từng tổ học tập để nghiên cứu, thảo luận và giúp nhau nghiên cứu để hiểu sâu, nắm chắc bài.

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: lên lớp tập trung, thuyết trình kết hợp giới thiệu tranh ảnh
 - Học sinh: Đọc bài trước, nắm vững các quy định, chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên, SGK, vở, bút.
- Nghe giảng, ghi chép đầy đủ, thảo luận nhóm – tổ – lớp, trao đổi, nghiên cứu tài liệu, làm bài tập do giáo viên hướng dẫn.

IV. ĐỊA ĐIỂM :

- Phòng học hoặc ngoài sân tập.

V.VẬT CHẤT :

1. Giáo viên :

- Khi chuẩn bị nội dung : giáo án, tài liệu
- Chuẩn bị phương tiện dạy học : phim tư liệu (nếu có)

2. Học sinh :

Đọc bài trước, nắm vững các quy định, chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên, SGK, vở, bút.

PHẦN II NỘI DUNG GIẢNG DẠY

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định lớp.
Kiểm tra sĩ số.
2. Kiểm tra bài cũ : (Nếu có)

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

- Giới thiệu bài mới
- Tiến trình bài dạy

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giáo viên	Học sinh	
I. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC PHÒNG KHÔNG NHÂN DÂN : 1. Khái niệm chung về phòng không nhân dân - Là tổng hợp các biện pháp và hoạt động của quân chúng nhân dân. - Nhằm đối phó với các cuộc tiến công hỏa lực bằng đường không của địch. - Được tổ chức chuẩn bị chu đáo, luyện tập diễn tập thuần thục trong thời bình, sẵn sàng chuẩn bị đối phó với chiến tranh có thể bất ngờ xảy ra. - Coi các hoạt động sơ tán, phòng tránh khắc phục hậu quả là chính. - Đồng thời phát động toàn dân bắn máy bay địch, bắt giặc lái. - Nhằm mục đích bảo đảm an toàn	20p	- Giới thiệu khái niệm chung về công tác phòng không nhân dân. - Giới thiệu hình ảnh, qua phim tư liệu về không quân của địch đánh phá miền Bắc (1964 – 1972). - Giới thiệu sự hình thành, phát triển của công tác phòng không nhân dân +Đế quốc Mỹ đã tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại trên miền Bắc (1964-1972), đó là các cuộc tiến công hỏa lực liên tục dài ngày bằng bom đạn của máy bay, pháo hạm. Trong cuộc chiến tranh đó, hỏa lực chủ yếu là	HS tại sao chủ động sơ tán, phòng tránh mà còn kiên quyết đánh trả kiên quyết đánh trả? - học sinh nghe và ghi chép nội dung chính	Sách giáo khoa nhà xuất bản giáo dục năm 2014

cho nhân dân, bảo đảm lực lượng chiến đấu, bảo vệ các mục tiêu quan trọng, giảm thiệt hại, giữ vững sản xuất đời sống, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. 2. Sự hình thành và phát triển của công tác phòng không nhân dân Công tác phòng không nhân dân ở Việt Nam hình thành trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ (1964 – 1972). - Nhận rõ âm mưu của địch, ta đã tổ chức vận dụng kết hợp cả 2 hình thức: + Chủ động sơ tán, phòng tránh. + Kiên quyết đánh trả tiêu diệt địch. - Hai hình thức đó quan hệ chặt chẽ thể hiện tính chủ động tích cực nhằm đánh thắng chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ. - Ngày 20/5/1963 Bộ Chính trị ra chỉ thị đầu tiên về công tác phòng không. - Ngày 25/7/1963 Chính phủ ra Nghị định số 112/CP về việc tổ chức công tác phòng không. - Tháng 01/1964 Bộ Tổng tham mưu QĐND tổ chức hội nghị phòng không miền Bắc lần thứ nhất. - Ngày 23/12/1964 Chính phủ thành lập Ủy ban phòng không nhân dân Trung ương. * Yêu cầu, nhiệm vụ công tác Phòng không nhân dân trong thời kỳ mới - Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc (nếu xảy ra) sẽ là cuộc chiến tranh xảy ra với vũ khí công nghệ cao. - Mức độ khốc liệt, tàn phá lớn.		bom đạn của không quân, mục đích là phá hoại tiềm lực kinh tế, quốc phòng làm lung lay quyết tâm đánh Mỹ của nhân dân ta, ngăn chặn sự chi viện của hậu phương lớn (miền Bắc) cho tiền tuyến lớn (miền Nam). + Nhận rõ âm mưu của địch Đảng và Nhà nước vận dụng kết hợp hai hình thức: .Sơ tán, phòng tránh và đánh trả nhằm mục đích đánh thắng chiến tranh phá hoại Học sinh: - Nghe, xem hình ảnh. Pháo đài bay B-52 của Không lực Hoa Kỳ 200PX-SAM và cao xạ	
---	--	--	--

- Chuyển tiếp từ thời bình sang thời chiến nhanh. - Công tác phòng không là một nội dung quan trọng trong xây dựng nền quốc phòng, là một bộ phận của thể trận chiến tranh nhân dân trên mặt trận đất đai không, nhằm thực hiện phòng tránh, đánh trả.				
---	--	--	--	--

III. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Công tác phòng không nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày dạy: 22/11/2016

Tiết:29

PHẦN I Ý ĐỊNH GIẢNG DẠY

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Hiểu được những nội dung cơ bản ban đầu về công tác phòng không nhân dân, sự phá hoại của kẻ thù bằng đường không.

B. YÊU CẦU

- Biết cách phòng tránh đơn giản khi kẻ thù tiến công bằng đường không.
- Xây dựng ý thức trách nhiệm đối với công tác phòng không nhân dân.
- Tham gia tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác phòng không nhân dân.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

B. NỘI DUNG

Nội dung của bài gồm có 2 phần chính :

- Phần 1. Sự hình thành và phát triển công tác phòng không nhân dân.
- Phần 2. Những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

B. TRỌNG TÂM

Phần 2. Những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

III. THỜI GIAN

- Tổng số : 4 tiết.
- Phân bố thời gian :
 - + Tiết 1: Giới thiệu sự hình thành và phát triển công tác phòng không nhân dân.
 - + Tiết 2 - 4 :. Giới thiệu những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Giới thiệu bài theo hình thức tập trung, lấy từng tổ học tập để nghiên cứu, thảo luận và giúp nhau nghiên cứu để hiểu sâu, nắm chắc bài.

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: lên lớp tập trung, thuyết trình kết hợp giới thiệu tranh ảnh

- Học sinh: Đọc bài trước, nắm vững các quy định, chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên, SGK, vở, bút.

Nghe giảng, ghi chép đầy đủ, thảo luận nhóm – tổ – lớp, trao đổi, nghiên cứu tài liệu, làm bài tập do giáo viên hướng dẫn.

IV. ĐỊA ĐIỂM :

- Phòng học hoặc ngoài sân tập.

V. VẬT CHẤT :

1. Giáo viên :

- Khi chuẩn bị nội dung : giáo án, tài liệu

- Chuẩn bị phương tiện dạy học : phim tư liệu (nếu có)

2. Học sinh :

Đọc bài trước, nắm vững các quy định, chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên, SGK, vở, bút.

PHẦN II NỘI DUNG GIẢNG DẠY

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định lớp.

Kiểm tra sĩ số.

2. Kiểm tra bài cũ : (Nếu có)

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

- Giới thiệu bài mới

- Tiến trình bài dạy

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giáo viên	Học sinh	
II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CÔNG TÁC PHÒNG KHÔNG NHÂN DÂN TRONG TÌNH HÌNH MỚI: 1. Xu hướng phát triển của tiến công hỏa lực a. Phát triển về vũ khí trang bị: - Đa năng, tầm xa, tác chiến điện tử mạnh. - Tàng hình, hệ thống điều khiển	20p	- phát triển hiện đại tối tân nhằm thực hiện được mục đích, tránh được sự thương vong về sinh lực. - Cơ cấu tổ chức hợp lí, tính liên quân, hợp thành cao bảo đảm cho mỗi thành phần, mỗi đơn vị đều có khả năng độc lập tổ chức thực hiện nhiệm vụ của mình.	HS tại sao chủ động sơ tán, phòng tránh mà còn kiên quyết đánh trả kiên quyết đánh trả?	Sách giáo khoa nhà xuất bản giáo dục năm 2014

hiện đại. - Độ chính xác cao, sức công phá mạnh. b. Phát triển về lực lượng: - Tinh gọn, đa năng, cơ động, hiệu quả. - Tính tổng thể cao. - Cơ cấu hợp lý, cân đối. - Có khả năng độc lập tổ chức thực hiện nhiệm vụ. c. Phát triển về nghệ thuật tác chiến: - Tiến công hỏa lực đường không phát triển mang tính đột phá. - Là một kiểu chiến tranh mới - chiến tranh bằng tiến công hỏa lực từ xa với các nguyên nhân sau: + Tiến công hỏa lực ngoài phạm vi biên giới, vùng trời, vùng biển của một quốc gia, tránh được thương vong về sinh lực. + Tiến công hỏa lực không phụ thuộc nhiều vào không gian và thời gian. + Tiến công hỏa lực không cần đưa quân đi chiếm đất, nhưng áp đặt được mục đích chính trị. 2. Phương thức phổ biến tiến hành tiến công hỏa lực của địch a. Tiến công từ xa b. Đánh đêm bay thấp, sử dụng phương tiện tàng hình, tác chiến điện tử mạnh, đánh từng đợt lớn kết hợp đánh nhỏ lẻ liên tục ngày đêm. *.Lý do: - Tiến công từ xa khó đánh được các mục tiêu di động, cơ động.	- Do sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện vũ khí, trang bị và tổ chức lực lượng, tiến công hỏa lực đường không đã phát triển mang tính đột phá và là một kiểu chiến tranh mới – chiến tranh bằng tiến công hỏa lực từ xa. (Tiến công hỏa lực không phụ thuộc nhiều vào ngoại giao giữa các nước tham chiến. thậm chí không cần cả Liên hợp quốc cho phép như ở Nam Tư (1999), IRắc(2003). - Dùng pháo, hỏa tiễn xuyên lục địa. - Địch không chỉ tiến công từ xa, mà buộc phải đột nhập vào các khu vực mục tiêu mới thực hiện được. - Dùng máy bay trinh sát báo động AWCS, E-2C, E-3A, E-8 làm chủ bầu trời, khống chế hoạt động của không quân.  bom bay V-1 của Đức	- học sinh nghe và ghi chép nội dung chính
---	--	--

- Một số lớn mục tiêu, địch nắm không chắc. - Số lượng tên lửa có hạn. c. Sử dụng vũ khí chính xác công nghệ cao đánh vào các mục tiêu trọng yếu - Chia đợt và các mục tiêu đánh: + Đợt 1 đánh các lực lượng phòng không, + Đợt 2 đánh các mục tiêu trọng yếu, cơ quan đầu não. + Đợt 3 đánh vào các mục tiêu quân sự - Thủ đoạn hoạt động: + Tổ chức trinh sát nắm chắc các mục tiêu định tiên công và tình hình để tạo bất ngờ. + Sử dụng tổng hợp các loại phương tiện trang bị, + Sử dụng hệ thống chỉ huy, tình báo, thông tin hiện đại. + Kết hợp tiến công hỏa lực với các hoạt động bạo loạn lật đổ, tình báo, ngoại giao, kinh tế...	 Máy bay ném bom tàng hình B-2 SPIRIT của Hoa Kỳ  XB-70A Valkyrie máy bay siêu thanh của Mỹ. - học sinh nghe và ghi chép nội dung chính.	
--	--	--

III. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Công tác phòng không nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016

TỔ TRƯỞNG

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày dạy: 22/11/2016

Tiết:30

PHẦN I
Ý ĐỊNH GIẢNG DẠY

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

-Hiểu được những nội dung cơ bản ban đầu về công tác phòng không nhân dân, sự phá hoại của kẻ thù bằng đường không.

B. YÊU CẦU

- Biết cách phòng tránh đơn giản khi kẻ thù tiến công bằng đường không.
- Xây dựng ý thức trách nhiệm đối với công tác phòng không nhân dân.
- Tham gia tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác phòng không nhân dân.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

C. NỘI DUNG

Nội dung của bài gồm có 2 phần chính :

- Phần 1. Sự hình thành và phát triển công tác phòng không nhân dân.
- Phần 2. Những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

B. TRỌNG TÂM

Phần 2. Những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

III. THỜI GIAN

- Tổng số : 4 tiết.
 - Phân bố thời gian :
- + Tiết 1: Giới thiệu sự hình thành và phát triển công tác phòng không nhân dân.

+ Tiết 2 - 4 :. Giới thiệu những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Giới thiệu bài theo hình thức tập trung, lấy từng tổ học tập để nghiên cứu, thảo luận và giúp nhau nghiên cứu để hiểu sâu, nắm chắc bài.

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: lên lớp tập trung, thuyết trình kết hợp giới thiệu tranh ảnh
- Học sinh: Đọc bài trước, nắm vững các quy định, chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên, SGK, vở, bút.
Nghe giảng, ghi chép đầy đủ, thảo luận nhóm – tổ – lớp, trao đổi, nghiên cứu tài liệu, làm bài tập do giáo viên hướng dẫn.

IV. ĐỊA ĐIỂM :

- Phòng học hoặc ngoài sân tập.

V. VẬT CHẤT :

1. Giáo viên :

- Khi chuẩn bị nội dung : giáo án, tài liệu
- Chuẩn bị phương tiện dạy học : phim tư liệu (nếu có)

2. Học sinh :

Đọc bài trước, nắm vững các quy định, chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên, SGK, vở, bút.

PHẦN II NỘI DUNG GIẢNG DẠY

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định lớp.
Kiểm tra sĩ số.
2. Kiểm tra bài cũ : (Nếu có)

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

- Giới thiệu bài mới
- Tiến trình bài dạy

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giáo viên	Học sinh	
3. Đặc điểm, yêu cầu công tác phòng không nhân dân	20p	- Định sử dụng vũ khí công nghệ cao,	HS tại sao chủ động sơ	Sách giáo khoa

a. Đặc điểm: - Địch sử dụng vũ khí công nghệ cao, có ưu thế vượt trội về phương tiện trang bị. - Phải đối phó với địch trên không, địch mặt đất, mặt nước và bọn phản động gây bạo loạn, gây cháy nổ, phá hoại. - Trong tình hình đổi mới của đất nước, cần lưu ý: + Gắn nhiệm vụ phòng không với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ. + Hệ thống mục tiêu cần phải tổ chức phòng tránh đa dạng, phù hợp. - Phải có sự phối hợp hiệp đồng chặt chẽ của các lực lượng. b. Yêu cầu công tác phòng không nhân dân: - Phải kết hợp chặt chẽ kinh tế xã hội với quốc phòng, an ninh. Nhà nước và nhân dân cùng làm, phát huy sức mạnh tổng hợp, phương châm: “Toàn dân - toàn diện - tích cực chủ động - kết hợp giữa thời bình và thời chiến”. - Kết hợp chặt chẽ giữa phần “phòng” trong nhân dân, với công tác chuyên môn nghiệp vụ của nhà nước để chống tiến công đường không của địch. - Lấy “phòng” và “tránh” là chính, đồng thời sẵn sàng xử lý mọi tình huống. Cụ thể là: + Phòng tránh: Sơ tán, phân tán, phòng tránh tại chỗ. + Chuẩn bị từ trước: Kế hoạch sơ		có ưu thế vượt trội về phương tiện trang bị, gây khó khăn cho công tác phòng tránh, cơ động, sơ tán đặc biệt với các mục tiêu cố định. (địch dùng mọi thủ đoạn về mọi mặt) - Yêu cầu quan trọng nhất hiện trong giai đoạn hiện nay là phải kết hợp chặt chẽ kinh tế xã hội với quốc phòng an ninh. Kết hợp nhà nước và nhân dân cùng làm để phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân. - Nâng cao về nhận thức của mọi công dân, học tập các kiến thức phòng không phổ thông, hiểu biết về địch trên không, về các phương tiện tiến công đường không, máy bay, tên lửa hành trình, bom, đạn... Sử dụng các phương tiện vũ khí bộ binh đánh địch. Khắc phục hậu quả, cứu thương, cứu sập, phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo thông tin liên lạc, giao thông vận chuyển... - Xây dựng hệ thống	tán, phòng tránh mà còn kiên quyết đánh trả kiên quyết đánh trả? - học sinh nghe và ghi chép nội dung chính	nhà xuất bản giáo dục năm 2014
--	--	---	---	---------------------------------------

tán, phòng tránh, tổ chức chỉ đạo... - Kết hợp giữa lực lượng chuyên môn và bán chuyên môn của quần chúng, giữa hiện đại và thô sơ, vận dụng kinh nghiệm - Hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, giữa các ngành theo kế hoạch chung. 4. Nội dung công tác phòng không nhân dân. <i>a. Tuyên truyền giáo dục về công tác phòng không nhân dân:</i> - Nâng cao nhận thức về nghĩa vụ của mọi công dân. - Hiểu biết các kiến thức phòng không phổ thông. - Huấn luyện kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ cho các tổ, đội chuyên trách. <i>b. Tổ chức trình sát, thông báo, báo động phòng không nhân dân, quan sát diễn biến các đợt đánh phá của địch, đánh dấu vị trí bom, đạn chưa nổ</i> - Yêu cầu: + Hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, đảm bảo phát hiện, thông báo tình hình địch kịp thời trong mọi tình huống. + Triệt để tận dụng các yếu tố địa hình để bố trí các đài quan sát. + Kết hợp chặt chẽ các phương tiện thông tin để thông báo, báo động phòng không. - Nội dung: + Tổ chức các đài quan sát mắt.	tình báo, quan sát các mặt để kịp thời phát hiện và báo động trong mọi tình huống. - các đài quan sát phòng không được trang bị kính tài quang học như kính chỉ huy TZK, ống nhòm, phương tiện thông tin liên lạc bằng vô tuyến, hữu tuyến điện, kể cả các phương tiện thô sơ như: còi, keng, mỏ, ánh sáng, tiếng súng... - Công tác tổ chức sơ tán phải chặt chẽ, quản lý được dân số ở nơi sơ tán. - Người già, trẻ con, những người không tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu, xí nghiệp, nhà máy nhưng phải bảo đảm hoạt động. - Hàm hào ở gia đình, cơ quan, xí nghiệp, cơ sở kinh tế và các khu vực công cộng. - Tường chắn, địa đạo, công trình ngầm, giao thông hào... - Thực hiện nghiêm	
---	---	--

+ Tổ chức thu tin tức tình báo trên không. + Tổ chức mạng thông tin thông báo, báo động trong nhân dân. + Xác định các qui chế, quyền hạn, thứ tự ưu tiên thông tin, thông báo, báo động. + Trang bị khí tài cho các đài quan sát. c. Tổ chức nguy trang, sơ tán, phòng tránh: - Yêu cầu: + Đảm bảo an toàn. + Đảm bảo ổn định sản xuất và đời sống. + Không tạo ra mục tiêu mới. + Không gây hoang mang, rối loạn ở nơi sơ tán. + Phải có kế hoạch từ thời bình và bổ sung, điều chỉnh kịp thời khi tình hình thay đổi. - Nội dung: * Sơ tán, phân tán: 3 nội dung: + Sơ tán đến khi ổn định mới trở lại: Người, xí nghiệp, cơ quan, nhà máy... + Sơ tán trong tình huống khẩn cấp: Thực hiện với lực lượng phải ở lại bám trụ để duy trì sản xuất đảm bảo cho nhu cầu quốc phòng và đời sống nhân dân. + Thực hiện phân tán, giãn dân, tài sản ở các trọng điểm đánh phá. * Tổ chức phòng tránh: 7 nội dung: + Cải tạo hệ thống hang động để cất giấu tài sản...	ngặt các biện pháp chống gián điệp, nội gián, các quy định về bảo mật các công trình quân sự, dân sự...  lửa hành trình Tomahawk của Hoa Kỳ 	
---	--	--

+ Xây dựng các công trình ngầm. + Xây dựng hệ thống hầm, hào. + Ngụy trang. + Không chế ánh sáng. + Xây dựng công trình bảo vệ. + Phòng gian giữ bí mật				
--	--	--	--	--

III. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN	
	
PHÊ DUYỆT Ngày tháng năm 2016 HIỆU TRƯỞNG	

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Công tác phòng không nhân dân

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày dạy: 22/11/2016

Tiết:31

PHẦN I Ý ĐỊNH GIẢNG DẠY

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

-Hiểu được những nội dung cơ bản ban đầu về công tác phòng không nhân dân, sự phá hoại của kẻ thù bằng đường không.

B. YÊU CẦU

- Biết cách phòng tránh đơn giản khi kẻ thù tiến công bằng đường không.
- Xây dựng ý thức trách nhiệm đối với công tác phòng không nhân dân.

- Tham gia tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác phòng không nhân dân.

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

D. NỘI DUNG

Nội dung của bài gồm có 2 phần chính :

- Phần 1. Sự hình thành và phát triển công tác phòng không nhân dân.
- Phần 2. Những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

B. TRỌNG TÂM

Phần 2. Những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

III. THỜI GIAN

- Tổng số : 4 tiết.
- Phân bố thời gian :
 - + Tiết 1: Giới thiệu sự hình thành và phát triển công tác phòng không nhân dân.
 - + Tiết 2 - 4 :. Giới thiệu những vấn đề cơ bản về công tác phòng không nhân dân.

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Giới thiệu bài theo hình thức tập trung, lấy từng tổ học tập để nghiên cứu, thảo luận và giúp nhau nghiên cứu để hiểu sâu, nắm chắc bài.

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: lên lớp tập trung, thuyết trình kết hợp giới thiệu tranh ảnh
 - Học sinh: Đọc bài trước, nắm vững các quy định, chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên, SGK, vở, bút.
- Nghe giảng, ghi chép đầy đủ, thảo luận nhóm – tổ – lớp, trao đổi, nghiên cứu tài liệu, làm bài tập do giáo viên hướng dẫn.

IV. ĐỊA ĐIỂM :

- Phòng học hoặc ngoài sân tập.

V. VẬT CHẤT :

1. Giáo viên :

- Khi chuẩn bị nội dung : giáo án, tài liệu
- Chuẩn bị phương tiện dạy học : phim tư liệu (nếu có)

2. Học sinh :

Đọc bài trước, nắm vững các quy định, chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của giáo viên, SGK, vở, bút.

PHẦN II

NỘI DUNG GIẢNG DẠY

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI

1. Ổn định lớp.
Kiểm tra sĩ số.
2. Kiểm tra bài cũ : (Nếu có)

II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI

- Giới thiệu bài mới
- Tiến trình bài dạy

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giáo viên	Học sinh	
<i>d. Tổ chức đánh trả và phục vụ chiến đấu:</i> - Cách đánh: + Đánh tập trung: để bảo vệ các trung tâm chính trị, quân sự, kinh tế quan trọng. + Đánh địch rộng khắp: đánh trên đường bay tiếp cận. - Lực lượng: + Lực lượng phòng không nhân dân nòng cốt. + Phát động toàn dân, huy động mọi lực lượng. - Trang bị: + Hiện có. + Hiện đại. + Chưa hiện đại. + Thô sơ. <i>e. Tổ chức khắc phục hậu quả.</i> - Yêu cầu: + Sử dụng các tổ chức, lực lượng, phương tiện, cơ sở vật chất kỹ thuật	20p	- Dựa vào thế trận khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố và thế trận chiến tranh nhân dân, tạo thành thế trận phòng không vững mạnh, rộng khắp và có trọng điểm. Tập trung đánh địch. - Phát động toàn dân và huy động mọi lực lượng, phương tiện tham gia đánh địch, toàn dân bắn máy bay, toàn dân vây bắt giặc lái, tạo thế và lực cho lực lượng phòng không chủ lực có trang bị hiện đại, xác suất tiêu diệt lớn. - phương tiện tại chỗ có sẵn ở các cơ quan,	HS tại sao chủ động sơ tán, phòng tránh mà còn kiên quyết đánh trả kiên quyết đánh trả? - học sinh nghe và ghi chép nội dung chính	Sách giáo khoa nhà xuất bản giáo dục năm 2014

tại chỗ. + Tổ chức chặt chẽ, kết hợp giữa các lực lượng. + Tích cực, chủ động, kịp thời. - Nội dung: + Tổ chức cứu thương: Tự cứu, các tuyến cấp cứu. + Tổ chức lực lượng cứu sập ở các cấp. + Tổ chức cứu hoả; cứu hộ trên sông, biển. + Tổ chức khôi phục đảm bảo giao thông, thông tin... + Tổ chức lực lượng chôn cất nạn nhân, làm sạch môi trường, ổn định đời sống xã hội. 5. Tổ chức chỉ đạo công tác phòng không nhân dân ở các cấp Để thực hiện công tác phòng không nhân dân được hiệu quả, ngày 06/01/2003 Thủ tướng chính phủ đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo công tác phòng không nhân dân Trung ương do đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ làm trưởng ban, các bộ, ngành, cơ quan ngang bộ cử một đồng chí Thứ trưởng làm ủy viên. Ban chỉ đạo công tác phòng không Trung ương có cơ quan thường trực đặt tại Bộ Quốc phòng. Ban chỉ đạo công tác phòng không nhân dân địa phương do Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cùng cấp làm trưởng ban. Trưởng các ban, ngành của địa phương là ủy viên. Hiện nay, hệ thống chỉ đạo công tác phòng không nhân dân từ Trung ương đến cơ sở đã đi vào hoạt động, nhiều nơi đã tổ chức diễn tập nhằm cụ thể hóa các	xí nghiệp, cơ sở kinh tế, địa phương. - Phải tích cực chủ động kịp thời để giảm bớt thiệt hại, nhanh chóng ổn định đời sống xã hội với phương châm: sử dụng lực lượng, phương tiện, cơ sở vật chất tại chỗ là chính.  Máy bay MIG 21MF số hiệu 5121 Phạm Tuân lái bắn rơi B 52 của địch ngày 27/12/1972  Nữ dân quân Hà Tĩnh Nguyễn Thị Kim Lai bắt phi công Mỹ nhảy dù	
---	---	--

nội dung công tác phòng không nhân dân trong điều kiện mới.				
---	--	--	--	--

III. KẾT THÚC GIẢNG BÀI 5p

- Gọi một số HS lên kiểm tra
- Giải đáp thắc mắc của học sinh
- Hệ thống nội dung
- Cho câu hỏi hoặc bài tập để học sinh ôn luyện
- Nhận xét buổi học
- Kiểm tra vũ khí, vật chất, học cụ

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI THÔNG QUA

Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Trách nhiệm của học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2016-2017

Giáo viên: Nguyễn Phước Nhiều

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2016
HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Trách nhiệm của học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày dạy: 18/12/2016

Tiết:32

PHẦN 1 **Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

Hiểu được tầm quan trọng của an ninh quốc gia và một số nội dung cơ bản trong phong trào toàn dân bảo vệ tổ quốc.

B. YÊU CẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm của HS đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.
- Tích cực, nghiêm túc trong học tập, ghi chép và nghiên cứu sách giáo khoa

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Phần 1. Những vấn đề chung về bảo vệ an ninh quốc gia.

Phần 2. Học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

B. TRỌNG TÂM

Học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

III. THỜI GIAN

Tổng số : 3 tiết

Tiết 1,2 : Giới thiệu những vấn đề chung.

Tiết 3: Giới thiệu HS với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên lớp: lớp tập trung .
- Giới thiệu bài theo hình thức tập trung, lấy từng tổ học tập để nghiên cứu, thảo luận và giúp nhau nghiên cứu để hiểu sâu, nắm chắc bài.

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: giảng giải, kết hợp với sử dụng tranh, hỏi đáp, theo dõi thảo luận nhóm kết hợp với sửa sai.
- Học sinh: nghe, quan sát, ghi chép nội dung chính kết hợp nghiên cứu sách giáo khoa, trả lời những câu hỏi của giáo viên đặt ra, thảo luận nhóm theo yêu cầu của giáo viên.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng học trường THPT THIỀU VĂN CHỎI

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: giáo án, bảng, phấn.
2. Tài liệu: sách giáo khoa GDQPAN12, sách giáo viên GDQPAN12

PHẦN 2 THỰC HÀNH GIẢNG BÀI

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI (05 PHÚT)

1. Ổn định lớp, kiểm tra sĩ số
2. kiểm tra bài cũ

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI (20 PHÚT)

1. Giới thiệu bài mới: bài 9: **Trách nhiệm của học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc**

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ AN NINH QUỐC GIA: 1. Bảo vệ an ninh quốc gia - Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia: - Hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia là những hành vi xâm phạm chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. 2. Nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia - Bảo vệ chế độ, Nhà nước, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ. - Bảo vệ an ninh về tư tưởng và văn hóa, khối đại đoàn kết dân tộc. - Bảo vệ an ninh kinh tế, quốc phòng, đối ngoại và các lợi ích khác. - Bảo vệ bí mật Nhà nước. - Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại và loại trừ các hoạt động	35p	Giải thích * An ninh quốc gia: - Là sự ổn định, phát triển của chế độ và Nhà nước; sự bất khả xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. - Bao gồm an ninh trên các lĩnh vực: Chính trị, kinh tế, tư tưởng, văn hoá, xã hội, quốc phòng, đối ngoại... * Nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia: - Bảo vệ: + Chế độ chính trị. + An ninh về tư tưởng văn hóa. + An ninh kinh tế, quốc phòng, đối ngoại. + Bí mật nhà nước. + Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh.	Như thế nào là an ninh quốc gia? - Nêu các mặt hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia? - Để bảo vệ an ninh quốc gia chúng ta phải bảo vệ những mặt nào?	Tập, sách giáo khoa nhà xuất bản giáo dục năm 2014

xâm phạm.				
-----------	--	--	--	--

III: KẾT THÚC GIẢNG DẠY

1. Giải đáp thắc mắc.

2. Hệ thống lại nội dung bài học :

3. Cho câu hỏi để HS ôn tập

4. Nhận xét buổi học bị trước bài học tiếp sau.

5. Kiểm tra vật chất, học cụ, ... xuống lớp.

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI THÔNG QUA

Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều



TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN



PHÊ DUYỆT
Ngày tháng năm 2016
HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh
Bài: Trách nhiệm của học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc
Đối tượng: Học sinh khối 12
Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hải

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016
Ngày dạy: 18/12/2016

Tiết: 33

PHẦN 1 Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

Hiểu được tầm quan trọng của an ninh quốc gia và một số nội dung cơ bản trong phong trào toàn dân bảo vệ tổ quốc.

B. YÊU CẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm của HS đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.
- Tích cực, nghiêm túc trong học tập, ghi chép và nghiên cứu sách giáo khoa

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Phần 1. Những vấn đề chung về bảo vệ an ninh quốc gia.

Phần 2. Học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

B. TRỌNG TÂM

Học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

III. THỜI GIAN

Tổng số : 3 tiết

Tiết 1,2 : Giới thiệu những vấn đề chung.

Tiết 3: Giới thiệu HS với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên lớp: lớp tập trung .
- Giới thiệu bài theo hình thức tập trung, lấy từng tổ học tập để nghiên cứu, thảo luận và giúp nhau nghiên cứu để hiểu sâu, nắm chắc bài.

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: giảng giải, kết hợp với sử dụng tranh, hỏi đáp, theo dõi thảo luận nhóm kết hợp với sửa sai.
- Học sinh: nghe, quan sát, ghi chép nội dung chính kết hợp nghiên cứu sách giáo khoa, trả lời những câu hỏi của giáo viên đặt ra, thảo luận nhóm theo yêu cầu của giáo viên.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng học trường THPT THIỀU VĂN CHỎI

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: giáo án, bảng, phấn.
2. Tài liệu: sách giáo khoa GDQPAN12, sách giáo viên GDQPAN12

PHẦN 2 THỰC HÀNH GIẢNG BÀI

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI (05 PHÚT)

1. Ổn định lớp, kiểm tra sĩ số
2. kiểm tra bài cũ: An ninh quốc gia là gì?, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia là nhiệm vụ nào?

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI (20 PHÚT)

1. Giới thiệu bài mới: bài 9: **Trách nhiệm của học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc**

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
3. Nội dung bảo vệ an ninh quốc gia a. Bảo vệ an ninh chính trị nội bộ Là nội dung trọng yếu hàng đầu, thường xuyên, cấp bách - Bảo vệ chế độ, Nhà nước, Đảng. - Giữ gìn sự trong sạch của tổ chức đảng, Nhà nước. - Bảo vệ các cơ quan và những người Việt Nam đang làm việc, học tập ở nước ngoài. - Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá. b. Bảo vệ an ninh kinh tế - Bảo vệ sự ổn định, phát triển của nền kinh tế thị trường.	35p	- Nội dung bảo vệ an ninh quốc gia gồm vào các mặt chủ yếu như: Bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; kinh tế; văn hoá, tư tưởng; dân tộc; tôn giáo; biên giới; thông tin... - Giáo viên gợi ý và trao đổi với HS những nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia. - Trình bày về vị trí nội dung bảo vệ an ninh chính trị nội bộ. Đây là nhiệm vụ trọng yếu hàng đầu, thường xuyên và cấp bách của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. - Chống lạm phát... - di tích lịch sử, phong tục... - Tôn trọng quyền công	Nghe, ghi chép nội dung	Tập, sách giáo khoa nhà xuất bản giáo dục năm 2014

- Bảo vệ đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế, các nhà khoa học, nhà kinh doanh. c. Bảo vệ an ninh văn hoá, tư tưởng - Bảo vệ sự ổn định và phát triển bền vững của văn hoá, tư tưởng. - Bảo vệ sự đúng đắn, vai trò chủ đạo của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. - Bảo vệ những giá trị đạo đức truyền thống, bản sắc văn hoá dân tộc. - Bảo vệ đội ngũ văn nghệ sĩ, người làm công tác văn hoá, văn nghệ. d. Bảo vệ an ninh dân tộc - Bảo vệ quyền bình đẳng giữa các dân tộc. - Ngăn ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc. e. Bảo vệ an ninh tôn giáo - Đảm bảo chính sách tự do tín ngưỡng. - Đấu tranh với các đối tượng, các thế lực lợi dụng vấn đề tôn giáo. - Thực hiện đoàn kết, bình đẳng, giúp đỡ nhau cùng phát triển. g. Bảo vệ an ninh biên giới - Bảo vệ an ninh trật tự ở khu vực biên giới quốc gia, cả		dân... - Tránh lợi dụng tôn giáo làm chuyện phi pháp. - Tôn trọng chủ quyền biên giới. - Thông tin liên lạc, thông tin đại chúng.		
--	--	---	--	--

ở đất liền và ở trên biển. - Chống các hành vi xâm phạm chủ quyền biên giới. <i>h. Bảo vệ an ninh thông tin</i> - Bảo đảm an toàn, nhanh chóng, chính xác và bí mật. - Chống lộ, lọt những thông tin bí mật của Nhà nước. - Ngăn chặn các hoạt động khai thác, dò tìm để đánh cắp thông tin trên mạng.				
---	--	--	--	--

III: KẾT THÚC GIẢNG DẠY

1. Giải đáp thắc mắc.

2. Hệ thống lại nội dung bài học :

3. Cho câu hỏi để HS ôn tập

4. Nhận xét buổi học bị trước bài học tiếp sau.

5. Kiểm tra vật chất, học cụ, ... xuống lớp.

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều

**TRƯỜNG THPT THIỀU VĂN CHỎI
TỔ THỂ DỤC + GDQP-AN**



PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

BÀI GIẢNG

Môn học: Giáo Dục Quốc Phòng – An ninh

Bài: Trách nhiệm của học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc

Đối tượng: Học sinh khối 12

Năm học: 2016-2017

Ngày tháng năm 2016
TỔ TRƯỞNG

TRINH PHÚ, NGÀY 09 THÁNG 10 NĂM 2016

Ngày dạy: 24/12/2016

Tiết: 34

PHẦN 1

Ý ĐỊNH GIẢNG BÀI

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

Hiểu được tầm quan trọng của an ninh quốc gia và một số nội dung cơ bản trong phong trào toàn dân bảo vệ tổ quốc.

B. YÊU CẦU

- Xây dựng ý thức trách nhiệm của HS đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.
- Tích cực, nghiêm túc trong học tập, ghi chép và nghiên cứu sách giáo khoa

II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM

A. NỘI DUNG

Phần 1. Những vấn đề chung về bảo vệ an ninh quốc gia.

Phần 2. Học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

B. TRỌNG TÂM

Học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

III. THỜI GIAN

Tổng số : 3 tiết

Tiết 1,2 : Giới thiệu những vấn đề chung.

Tiết 3: Giới thiệu HS với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

- Lên lớp: lớp tập trung .
- Giới thiệu bài theo hình thức tập trung, lấy từng tổ học tập để nghiên cứu, thảo luận và giúp nhau nghiên cứu để hiểu sâu, nắm chắc bài.

B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: giảng giải, kết hợp với sử dụng tranh, hỏi đáp, theo dõi thảo luận nhóm kết hợp với sửa sai.
- Học sinh: nghe, quan sát, ghi chép nội dung chính kết hợp nghiên cứu sách giáo khoa, trả lời những câu hỏi của giáo viên đặt ra, thảo luận nhóm theo yêu cầu của giáo viên.

V. ĐỊA ĐIỂM

Phòng học trường THPT THIỀU VĂN CHỎI

VI. VẬT CHẤT

1. Vật chất phục vụ dạy và học: giáo án, bảng, phấn.
2. Tài liệu: sách giáo khoa GDQPAN12, sách giáo viên GDQPAN12

PHẦN 2 THỰC HÀNH GIẢNG BÀI

I. THỦ TỤC GIẢNG BÀI (05 PHÚT)

1. Ổn định lớp, kiểm tra sĩ số
2. kiểm tra bài cũ: An ninh quốc gia là gì?, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia là nhiệm vụ nào?

II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI (20 PHÚT)

1. Giới thiệu bài mới: bài 9: **Trách nhiệm của học sinh với nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc**

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
II. HỌC SINH VỚI NHIỆM VỤ BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC: 1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của học sinh về nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc trong thời kì mới - Nhận thức được tính chất, nhiệm vụ, nội dung bảo vệ an ninh quốc gia. Từ đó, xác định trách nhiệm là một lực lượng tuyên truyền tích cực cho nhiệm vụ này. - Tích cực học tập nâng cao kiến thức về Hiến pháp, pháp luật, hiểu được những nội	35p	Giáo viên : giải thích và làm rõ Bảo vệ an ninh Tổ quốc là nhiệm vụ của toàn xã hội, là trách nhiệm của mọi công dân. Để thực hiện trách nhiệm công dân, mỗi học sinh cần thực hiện được những vấn đề sau: 1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của học sinh về nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc trong thời kì mới. 2. Thực hiện tốt những	Nghe, ghi chép nội dung	Tập, sách giáo khoa nhà xuất bản giáo dục năm 2014

dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia. - Luôn nâng cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa, tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. 2. Thực hiện tốt những nội dung bảo vệ an ninh quốc gia - Luôn tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh, tự giác chấp hành pháp luật và quy chế của nhà trường, sống và làm việc theo hiến pháp, pháp luật. - Thực hiện tốt phương châm: Học sinh với 3 không. - Không tự phát lập hội, câu lạc bộ, ra báo, bản tin, tạp chí và các hình thức khác trái quy định của pháp luật. Cảnh giác, phòng ngừa những âm mưu, thủ đoạn phá hoại. - Đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện. - Tích cực tham gia tuyên truyền, hướng dẫn, cùng mọi người thực hiện nhiệm vụ, nội dung bảo vệ an ninh quốc gia. 3. Nêu cao cảnh giác, chủ động, tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm góp phần bảo vệ an ninh Tổ quốc - Luôn nêu cao cảnh giác, phát hiện và báo cáo kịp thời,	nội dung bảo vệ an ninh quốc gia. 3. Nêu cao cảnh giác, chủ động, tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm góp phần bảo vệ an ninh Tổ quốc. HS nghe giảng, trả lời câu hỏi, ghi chép : - Là một lực lượng tuyên truyền viên tích cực về nhiệm vụ này HS cần làm gì? + Tích cực học tập nâng cao kiến thức hiểu biết mọi mặt, nhất là việc nắm vững nội dung của bài, từ đó xác định rõ trách nhiệm của mình. + Nhận thức được sự âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, thấy được tác động tiêu cực từ thực tế để không ngừng nâng cao trách nhiệm, chủ động, tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. - Để thực hiện tốt những nội dung HS phải làm gì? + Luôn có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh; có ý thức tự giác chấp hành		
--	--	--	--

đầy đủ, chính xác những thông tin sai trái. - Chủ động đề phòng, không để bị kẻ xấu kích động, lôi kéo. Tích cực, tự giác tham gia giải quyết các nhiệm vụ theo yêu cầu. - Động viên giúp đỡ những người đã làm lỡ, sa ngã để giúp họ mau chóng tiến bộ. Kiên quyết không được bao che khuyết điểm. - Phát huy tốt vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường.		pháp luật, quy chế của nhà trường, đoàn thể. Hăng hái tham gia vào các hoạt động chung. + Thực hiện tốt phương châm: Học sinh với 3 không (không vi phạm trong thi cử,.....)		
---	--	---	--	--

III: KẾT THÚC GIẢNG DẠY

1.Giải đáp thắc mắc.

2.Hệ thống lại nội dung bài học :

3.Cho câu hỏi để HS ôn tập

4.Nhận xét buổi học bị trước bài học tiếp sau.

5.Kiểm tra vật chất, học cụ, ... xuống lớp.

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI THÔNG QUA
Tổ trưởng

Nguyễn Minh Hải

Ngày tháng năm 2017
NGƯỜI BIÊN SOẠN
Giáo viên

Nguyễn Phước Nhiều